

ĐỀ ÁN

Tổ chức lại các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện Vĩnh Linh

Phần thứ nhất

**THỰC TRẠNG TỔ CHỨC, HOẠT ĐỘNG
CỦA CÁC CƠ QUAN CHUYÊN MÔN THUỘC UBND HUYỆN
TRƯỚC KHI SẮP XẾP, TỔ CHỨC LẠI**

A. TỔNG QUAN CÁC CƠ QUAN CHUYÊN MÔN THUỘC UBND HUYỆN

I. Về tổ chức bộ máy

UBND huyện Vĩnh Linh hiện có 12 cơ quan chuyên môn gồm: Văn phòng HĐND và UBND huyện, Phòng Nội vụ, Phòng Giáo dục và Đào tạo, Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội, Phòng Y tế, Phòng Tài chính - Kế hoạch, Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Phòng Tài nguyên và Môi trường, Phòng Kinh tế và Hạ tầng, Phòng Tư pháp, Phòng Văn hóa và Thông tin, Thanh tra huyện.

II. Về biên chế công chức, số người làm việc và hợp đồng theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP

1. Số lượng được giao năm 2025:

Tổng số biên chế công chức, số người làm việc, hợp đồng theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP được giao của các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện là: 94 chỉ tiêu. Cụ thể:

- Biên chế công chức: 88 chỉ tiêu; trong đó có:
 - + 06 chỉ tiêu cán bộ, công chức lãnh đạo HĐND, UBND huyện;
 - + 12 chỉ tiêu cấp trưởng các cơ quan chuyên môn;
 - + 24 chỉ tiêu cấp phó các cơ quan chuyên môn;
 - + 46 chỉ tiêu công chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý.
- Số người làm việc (viên chức): 01 chỉ tiêu;
- Hợp đồng theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP: 05 chỉ tiêu;

2. Số lượng có mặt:

Tổng số biên chế công chức, số người làm việc, hợp đồng theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP của các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện có mặt (tính đến ngày 15/01/2025) là: 91 người. Cụ thể:

- Biên chế công chức: 85 người, trong đó có:

- + 06 cán bộ, công chức lãnh đạo HĐND, UBND huyện;
- + 12 cấp trưởng các cơ quan chuyên môn;
- + 23 cấp phó các cơ quan chuyên môn;
- + 44 công chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý.
- Số người làm việc (viên chức): 01 người;
- Hợp đồng theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP: 05 người;

3. Số lượng chưa sử dụng:

- Biên chế công chức: 03 chỉ tiêu; trong đó có 01 cấp phó các cơ quan chuyên môn, 02 công chức chuyên môn, nghiệp vụ.

(Chi tiết tại phụ lục I kèm theo).

B. THỰC TRẠNG TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC CƠ QUAN CHUYÊN MÔN THUỘC UBND HUYỆN ĐƯỢC TỔ CHỨC LẠI

I. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Vĩnh Linh

1. Vị trí, chức năng

- Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Vĩnh Linh (sau đây gọi là Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội) là cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện Vĩnh Linh, tham mưu, giúp UBND huyện thực hiện chức năng quản lý nhà nước về: Việc làm; giáo dục nghề nghiệp; lao động, tiền lương; tiền công; bảo hiểm xã hội (bảo hiểm xã hội bắt buộc, bảo hiểm xã hội tự nguyện, bảo hiểm thất nghiệp); an toàn lao động; người có công; bảo trợ xã hội; bảo vệ và chăm sóc trẻ em; bình đẳng giới; phòng, chống tệ nạn xã hội.

- Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng; chịu sự chỉ đạo quản lý về tổ chức, vị trí việc làm, biên chế công chức, cơ cấu ngạch công chức và công tác của UBND huyện đồng thời chịu sự chỉ đạo, kiểm tra, hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

2. Nhiệm vụ và quyền hạn

Nhiệm vụ và quyền hạn của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thực hiện theo quy định tại Quyết định số 04/2022/QĐ-UBND ngày 14/11/2022 của UBND huyện Vĩnh Linh ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức và biên chế của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Vĩnh Linh.

3. Cơ cấu tổ chức, biên chế, số người làm việc

a. Cơ cấu tổ chức

Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội có Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và các công chức, người lao động thực hiện công tác chuyên môn, nghiệp vụ, hỗ trợ, phục vụ. Số lượng Phó Trưởng phòng do UBND huyện quyết định đảm bảo phù hợp và đúng quy định.

b. Biên chế công chức và hợp đồng lao động theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP:

Biên chế được giao năm 2025: 08 biên chế công chức và 02 hợp đồng;

- Tổng số có mặt đến thời điểm xây dựng Đề án: 08 công chức, 02 hợp đồng theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP, gồm:

+ 01 Trưởng phòng;

+ 02 Phó trưởng phòng;

+ 05 công chức chuyên môn, nghiệp vụ;

+ 02 lao động hợp đồng theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP.

4. Cơ sở vật chất, kinh phí hoạt động

a. Cơ sở vật chất:

- Trụ sở làm việc: Trung tâm hành chính huyện Vĩnh Linh, số 01, đường Huyền Trân Công chúa, thị trấn Hồ Xá, huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị

- Trang thiết bị: 09 bộ máy vi tính để bàn, 09 máy in, 02 máy scan, tủ tài liệu, bàn ghế làm việc đảm bảo cho 08 công chức và 02 hợp đồng theo NĐ 111.

b. Kinh phí hoạt động (năm 2025):

Được phân bổ tại Quyết định số 4211/QĐ-UBND ngày 27/12/2024 về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2025 cho các đơn vị thuộc huyện quản lý.

5. Đánh giá kết quả hoạt động giai đoạn 2020 - 2024:

a. Kết quả đạt được:

Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội đã chủ động xây dựng Chương trình công tác trọng tâm hàng năm và cụ thể hóa công tác hàng tuần, tháng, quý để triển khai. CBCCNLĐ chủ động xây dựng kế hoạch công tác cụ thể và triển khai thực hiện nhiệm vụ được phân công trên các lĩnh vực công tác, hoàn thành các nhiệm vụ được giao theo kế hoạch góp phần hoàn thành các chỉ tiêu về phát triển kinh tế - xã hội thuộc lĩnh vực ngành lao động.

- Các chế độ, chính sách an sinh xã hội được triển khai đầy đủ, kịp thời và mang lại hiệu quả thiết thực, triển khai thực hiện chi trả không dùng tiền mặt đến các đối tượng hưởng chính sách an sinh xã hội. Tổ chức tốt hoạt động Đền ơn, đáp nghĩa nhân các ngày lễ lớn của quê hương, đất nước gắn với kỷ niệm ngày Thương binh - Liệt sĩ, hàng năm trên 19.00 lượt đối tượng chính sách được thăm hỏi, đồng viên trao tặng quà với kinh phí trên 5 tỷ đồng. Hỗ trợ xây mới, sửa chữa trung bình hàng trên 50/năm nhà ở cho đối tượng người có công, thân nhân người có công với cách mạng. Hàng năm Đón tiếp trên 2.000 gia đình liệt sĩ và 70 đoàn trong và ngoài tỉnh đến thăm viếng mộ liệt sĩ. Theo giới, cập nhật, quản lý, giải quyết chế độ, chính sách cho 2.989 đối tượng người có công, 6.442 đối tượng Bảo trợ xã hội đang hưởng trợ cấp hàng tháng.

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến chính sách về lao động, việc làm, dạy nghề cho trên 5.000 người lao động/năm Triển khai Kế hoạch đào tạo nghề giai đoạn 2023-2025, hàng năm tạo việc làm mới cho trên 2.300 lao động, trong đó lao động đi làm việc ở nước ngoài trung bình trên 350 người/năm; đến nay tỷ lệ lao động qua đào tạo: 83,0% trong đó có bằng cấp, chứng chỉ đạt 50,5%; hàng năm mở trên 05 lớp đào tạo nghề cho lao động nông thôn.

- Công tác giảm nghèo bền vững được các cấp, các ngành quan tâm tổ chức thực hiện với nhiều giải pháp tích cực, theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022- 2025, tỷ lệ hộ nghèo toàn huyện hàng năm giảm trung bình 0,5 - 1%/năm, đến nay tỷ lệ hộ nghèo đa chiều còn 1,57%, tỷ lệ nghèo đa chiều 3 xã Vĩnh Ô, Vĩnh Khê và Vĩnh Hà dưới 6,5%; tham mưu xây dựng kế hoạch và thực hiện chương trình Mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững có hiệu quả. Công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em và bình đẳng giới được quan tâm thực hiện; huy động được nhiều tổ chức, cá nhân thăm hỏi, động viên, trao học bổng, tặng quà cho các em có hoàn cảnh khó khăn với tổng giá trị trung bình trên 350 triệu đồng/năm, 100% trẻ em dưới 6 tuổi được cấp thẻ BHYT hàng năm. Tăng cường các biện pháp phòng, chống tai nạn thương tích, đuối nước và xâm hại trẻ em. Công tác kiểm tra, giải quyết đơn thư khiếu nại, phản ánh của nhân dân được chỉ đạo giải quyết dứt điểm. Tổ chức thực hiện hoàn thành các tiêu chí quy định trong bộ tiêu chí quốc gia về huyện nông thôn mới theo phân công.

b. Thuận lợi

- Được sự quan tâm chỉ đạo của BTV Huyện ủy, Thường trực HĐND và UBND huyện.

- Công chức phòng được học tập, nâng cao trình độ thường xuyên đáp ứng đầy đủ yêu cầu công việc theo vị trí việc làm đã được phê duyệt.

- Trang thiết bị máy móc, cơ sở vật chất được trang bị cơ bản đảm bảo hoạt động.

c. Hạn chế, khó khăn

- Nguồn vốn sự nghiệp thuộc Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 dành cho công tác đào tạo nghề còn nhiều do chưa có văn bản hướng dẫn mở rộng đối tượng thụ hưởng, trong khi các đối tượng có nhu cầu như người khuyết tật lại không được hỗ trợ tại chương trình này.

- Về công tác kiểm tra việc thực hiện chế độ chính sách của Người có công với cách mạng và Bảo trợ xã hội ở cơ sở còn hạn chế.

- Công tác chi trả không dùng tiền mặt đến các đối tượng hưởng chính sách ASXH theo tinh thần Chỉ thị 21/CT-TTg ngày 25/11/2022 của Thủ tướng Chính phủ về thúc đẩy chuyển đổi số trong chi trả ASXH không dùng tiền mặt còn gặp nhiều khó khăn.

- Một số hộ nghèo, hộ cận nghèo tâm lý ỷ lại, không chịu khó chịu khổ trong lao động sản xuất, thiếu kiến thức sản xuất, thiếu ý thức vươn lên vượt lên thoát nghèo ... dẫn đến chăm sóc cây con không hiệu quả.

- Công tác tuyên truyền, phổ biến về chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em ở một số địa phương chưa được quan tâm đúng mức. Tình trạng trẻ em bị xâm hại tình dục (02 trẻ), trẻ bị tử vong do TNTT còn xảy ra, đặc biệt là đuối nước (04 trẻ em). Toàn huyện hiện có 939 trẻ em sống trong các gia đình nghèo và cận nghèo; 325 trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt. Những hạn chế trên đã ảnh hưởng không nhỏ đến công tác bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em trên địa bàn huyện.

- Công tác rà soát, thu thập thông tin, số liệu về trẻ em vào phần mềm quản lý trẻ em tại cơ sở còn chưa kịp tiến độ đề ra.

II. Phòng Nội vụ huyện Vĩnh Linh

1. Vị trí, chức năng

Phòng Nội vụ huyện Vĩnh Linh (sau đây gọi là Phòng Nội vụ) là cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện Vĩnh Linh, tham mưu, giúp UBND huyện thực hiện chức năng quản lý nhà nước về: Tổ chức bộ máy; vị trí việc làm, biên chế công chức và cơ cấu ngạch công chức trong các cơ quan, tổ chức hành chính nhà nước; vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp và số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập; tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức, lao động hợp đồng trong cơ quan, tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập; cải cách hành chính; chính quyền địa phương; địa giới hành chính; cán bộ, công chức, viên chức; cán bộ, công chức cấp xã và những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố; hội, tổ chức phi chính phủ; văn thư, lưu trữ nhà nước; tín ngưỡng, tôn giáo; công tác thanh niên; thi đua - khen thưởng.

- Phòng Nội vụ có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng; chấp hành sự lãnh đạo, quản lý về tổ chức, biên chế và công tác của UBND huyện, đồng thời chấp hành sự chỉ đạo, kiểm tra, hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ

2. Nhiệm vụ và quyền hạn

Nhiệm vụ và quyền hạn của Phòng Nội vụ thực hiện theo quy định tại Quyết định số 02/2022/QĐ-UBND ngày 20/10/2022 của UBND huyện Vĩnh Linh ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức và biên chế của Phòng Nội vụ huyện Vĩnh Linh.

3. Cơ cấu tổ chức, biên chế, số người làm việc

a. Cơ cấu tổ chức

Phòng Nội vụ có Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và các công chức, viên chức thực hiện công tác chuyên môn, nghiệp vụ. Số lượng Phó Trưởng phòng do UBND huyện quyết định đảm bảo phù hợp và đúng quy định.

b. Biên chế công chức, viên chức

- Biên chế được giao năm 2025: 07 biên chế (06 công chức, 01 viên chức);
- Tổng số có mặt đến thời điểm xây dựng Đề án: 07 công chức, viên chức gồm:
 - + 01 Trưởng phòng;
 - + 02 Phó trưởng phòng;

- + 03 công chức chuyên môn, nghiệp vụ;
- + 01 viên chức phụ trách kho lưu trữ huyện.

(Chi tiết theo Phụ lục I và Phụ lục II kèm theo)

4. Cơ sở vật chất, kinh phí hoạt động

a. Về cơ sở vật chất

- Trụ sở làm việc: Trung tâm hành chính huyện Vĩnh Linh, số 01, đường Huyền Trân Công chúa, thị trấn Hồ Xá, huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị.

- Về cơ sở vật chất, trang thiết bị: 07 máy vi tính để bàn, 01 máy tính xách tay, 07 máy in; 08 bộ bàn ghế làm việc.

b. Kinh phí hoạt động (năm 2025):

Được phân bổ tại Quyết định số 4211/QĐ-UBND ngày 27/12/2024 về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2025 cho các đơn vị thuộc huyện quản lý.

5. Đánh giá kết quả hoạt động giai đoạn 2020-2024

a. Kết quả đạt được

- Tổ chức thành công tác bầu cử Đại biểu Quốc hội khóa XV và HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026.

- Thực hiện tổ chức, sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã, đơn vị sự nghiệp công lập theo hướng tinh tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; sắp xếp, bố trí, giải quyết dôi dư cán bộ, công chức, viên chức do sáp nhập. Trong nhiệm kỳ qua thực hiện Nghị quyết số 832/NQ-UBTVQH14 ngày 17/12/2019 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã, huyện Vĩnh Linh giảm 4 đơn vị hành chính từ 22 đơn vị còn 18 đơn vị. Số CBCC dôi dư sau sáp nhập là 60 người, số người hoạt động không chuyên trách cấp xã dôi dư là 47 người, đến nay đã giải quyết dôi dư đạt 100%.

- Ứng dụng công nghệ thông tin - truyền thông trong quy trình xử lý công việc của từng cơ quan hành chính nhà nước, giữa các cơ quan hành chính nhà nước với nhau và trong giao dịch với tổ chức, cá nhân, đặc biệt là trong hoạt động dịch vụ hành chính công, dịch vụ công của đơn vị sự nghiệp công.

b. Thuận lợi

- Được sự quan tâm, chỉ đạo sâu sát của Sở Nội vụ, Huyện ủy, HĐND, UBND huyện, sự phối hợp có hiệu quả của các phòng, ban, các xã thị trấn và các đơn vị sự nghiệp thuộc UBND huyện.

- Công chức có năng lực chuyên môn vững vàng, tích cực tham mưu thực hiện nhiệm vụ, cơ bản đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao.

c. Hạn chế, khó khăn

Khối lượng công việc ngày càng nhiều trong khi biên chế ngày càng thu hẹp nên công chức, viên chức phải kiêm nhiệm nhiều công việc, các trang thiết

bị phục vụ cho công việc còn thiếu nên phần nào ảnh hưởng đến chất lượng tham mưu.

III. Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện Vĩnh Linh

1. Vị trí, chức năng

- Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện Vĩnh Linh (sau đây gọi là Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn) là cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện Vĩnh Linh, tham mưu, giúp UBND huyện thực hiện chức năng quản lý nhà nước về: Nông nghiệp; lâm nghiệp; diêm nghiệp; thủy lợi; thủy sản; phát triển nông thôn; phòng, chống thiên tai; chất lượng, an toàn thực phẩm đối với nông sản, lâm sản, thủy sản, muối; phát triển kinh tế hộ, kinh tế trang trại nông thôn, kinh tế hợp tác xã nông, lâm, ngư, diêm nghiệp gắn với ngành nghề, làng nghề nông thôn.

- Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng; chịu sự chỉ đạo quản lý của UBND huyện theo quy định của pháp luật; đồng thời chịu sự chỉ đạo, kiểm tra, hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ thuộc ngành, lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

2. Nhiệm vụ và quyền hạn

Nhiệm vụ và quyền hạn của Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thực hiện theo quy định tại Quyết định số 01/2023/QĐ-UBND ngày 13/11/2023 của UBND huyện Vĩnh Linh ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức và biên chế của Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện Vĩnh Linh.

3. Cơ cấu tổ chức, biên chế, số người làm việc

a. Cơ cấu tổ chức

Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và các công chức thực hiện công tác chuyên môn, nghiệp vụ. Số lượng Phó Trưởng phòng do UBND huyện quyết định đảm bảo phù hợp và đúng quy định.

b. Biên chế công chức

- Biên chế được giao năm 2025: 09 biên chế.
- Tổng số có mặt đến thời điểm xây dựng Đề án: 08 công chức gồm:
 - + 01 Trưởng phòng;
 - + 03 Phó Trưởng phòng;
 - + 04 công chức chuyên môn, nghiệp vụ.

(Chi tiết theo Phụ lục I và Phụ lục II kèm theo).

4. Cơ sở vật chất, kinh phí hoạt động

a. Về cơ sở vật chất

- Trụ sở làm việc: Trụ sở UBND huyện Vĩnh Linh, số 01, đường Huyền Trân Công chúa, thị trấn Hồ Xá, huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị.

- Về cơ sở vật chất: 08 bộ máy tính bàn, 09 cái máy in; 01 máy scan, 01 cái máy điều hòa; 15 bàn làm việc (06 bàn làm việc, 08 bàn vi tính; 01 bàn phục vụ họp cơ quan); 02 bộ bàn ghế gỗ; 18 cái tủ đựng tài liệu; 01 máy nổ phát điện.

b. Kinh phí hoạt động (năm 2025):

Được phân bổ tại Quyết định số 4211/QĐ-UBND ngày 27/12/2024 về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2025 cho các đơn vị thuộc huyện quản lý.

5. Đánh giá kết quả hoạt động giai đoạn 2020-2024

a. Kết quả đạt được

- Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã tham mưu kịp thời các văn bản văn bản quản lý nhà nước về lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn; thực hiện đầy đủ, kịp thời chế độ báo cáo định kỳ và theo yêu cầu của cấp trên.

- Phối hợp các ngành tham mưu cho UBND huyện chủ động xây dựng chương trình, kế hoạch. Cụ thể hóa các nhiệm vụ, giải pháp nhằm đạt các mục tiêu, nhiệm vụ Nghị quyết đại hội Đảng bộ huyện nhiệm kỳ 2021-2025 về lĩnh vực nông nghiệp bằng các đầu việc cụ thể.

- Phối hợp với các ban ngành, đoàn thể xây dựng kế hoạch về các lĩnh vực: Trồng trọt, chăn nuôi, lâm nghiệp, thủy sản, xây dựng nông thôn mới.... Đề xuất các giải pháp và kế hoạch triển khai thực hiện nhằm đạt chỉ tiêu kế hoạch đề ra. Hướng dẫn hợp tác xã quản lý và thực hiện tốt các hoạt động sản xuất, kinh doanh hợp tác xã.

- Ban hành nhiều văn bản hướng dẫn kỹ thuật đến cơ sở và nông dân như hướng dẫn lịch thời vụ, hướng dẫn quy trình kỹ thuật trồng trọt, chăn nuôi, thủy sản.

Một số kết quả cụ thể như sau:

- Về lĩnh vực trồng trọt: việc phát triển cây trồng một cách đồng bộ, chặt chẽ theo định hướng tái cơ cấu ngành Nông nghiệp. Diện tích sản xuất lúa 6.956 ha, trong đó diện tích lúa chất lượng cao đạt 6.160 ha, diện tích thực hiện sản xuất có liên kết 650 ha. Các khâu sản xuất lúa được cơ giới hóa đồng bộ 100%. sản xuất lúa theo hướng Hữu cơ với quy mô 316 ha/năm. Diện tích cây cao su 6.383 ha, trong đó diện tích đưa vào kinh doanh 6.211ha; Diện tích hồ tiêu 1.325 ha, trong đó diện tích đưa vào kinh doanh 1.293ha. Diện tích vườn cây hồ tiêu được chứng nhận hữu cơ là 42 ha (Kim Thạch 40,5 ha; Vĩnh Hoà 1 ha; Hiền Thành 0,5ha).

- Về lĩnh vực chăn nuôi: Các mô hình chăn nuôi tập trung có sự quan tâm, chính sách thu hút đầu tư và phát triển. Sản lượng xuất chuồng, chất lượng đàn giống ngày càng tăng, chất lượng giống vật nuôi được cải thiện. Đến nay đã phát triển đàn trâu, bò 13.410 con; Đàn lợn 82.170 con; Đàn gia cầm 1.035 nghìn con. Công tác thú y luôn được chú trọng và quan tâm, chủ động trong công tác

phòng, trừ dịch bệnh. Công tác kiểm soát vận chuyển, giết mổ gia súc, gia cầm được thực hiện thường xuyên.

- Về lĩnh vực thủy sản: Diện tích nuôi trồng thủy sản ước đạt 885,7 ha. Tập trung phát triển theo hướng các mô hình nuôi công nghệ cao, thâm canh để tăng năng suất và hiệu quả kinh tế. Đến nay, diện tích nuôi thủy sản công nghệ cao đạt 24,9 ha, có 15 mô hình nuôi tôm công nghệ cao 2 giai đoạn, 3 giai đoạn và 01 mô hình nuôi ốc bươu đen ứng dụng công nghệ lọc tuần hoàn khép kín.

- Về lĩnh vực lâm nghiệp: Quy hoạch vùng nguyên liệu gỗ rừng trồng tập trung và bền vững tại các xã: Vĩnh Chấp, Vĩnh Sơn, Vĩnh Hà, Vĩnh Thủy. Hàng năm trồng mới được 2.000-2.200 ha rừng tập trung. Khai thác được 200.000-220.000m³. Giữ ổn định tỷ lệ độ che phủ rừng 52%.

- Lĩnh vực KTTT, HTX, Phát triển nông thôn, OCOP:

Hiện tại trên địa bàn huyện có 01 Liên hiệp HTX (Liên hiệp HTX sản xuất lúa hữu cơ); và có 76 hợp tác xã nông nghiệp. Trong đó: HTX tổng hợp: 65 HTX; HTX trồng trọt: 06 HTX; HTX chăn nuôi: 02 HTX; HTX thủy sản: 03 HTX; Ngoài ra có 02 hợp tác xã phi nông nghiệp trên địa bàn. Toàn huyện hiện nay có 17 sản phẩm OCOP, trong đó có 03 sản phẩm OCOP 4 sao và 14 sản phẩm OCOP 3 sao.

- Về lĩnh vực thủy lợi, đề điều: Các công trình thủy lợi nhỏ do huyện quản lý và hệ thống đê, kè gồm: 25 hồ chứa, 39 đập dâng; hệ thống kênh nội đồng dài 666km đã kiên cố hoá 200km; 03 trạm bơm (Nam Hồ, Nam Phú, Di Loan); 03 cống ngăn mặn (Ba Cửa, Xuân Tùng, Ngõ Ý); 03 tuyến đê (đê Tả Bến Hải, đê biển Vĩnh Thái, đê bao Bến Tám - Huỳnh Thượng); 04 tuyến kè (kè Bãi tắm Cửa Tùng, kè sông Hồ Xá đoạn Cầu Điện - Trạm bơm Nam Hồ, kè sông Hồ Xá đoạn hạ lưu Trạm bơm Nam Hồ - Cầu Nam Bộ, kè Huỳnh Thượng). Ngoài ra, tham mưu UBND huyện quản lý nhà nước đối với các công trình thủy lợi lớn trên địa bàn do Công ty TNHH MTV QLKT CTTL Quảng Trị quản lý, khai thác, sử dụng.

- Công tác phòng chống thiên tai: Là cơ quan thường trực của huyện trong công tác phòng chống thiên tai; tham mưu UBND huyện kiểm tra, đôn đốc, chỉ đạo xây dựng, rà soát, cập nhật kế hoạch, phương án phòng chống, ứng phó thiên tai; tăng cường công tác diễn tập, nâng cao năng lực ứng phó trong công tác PCTT&TKCN đối với chính quyền cơ sở, lực lượng chuyên trách và cộng đồng dân cư.

- Về xây dựng nông thôn mới: toàn huyện có 15/15 xã đạt chuẩn NTM, 03 thị trấn đạt chuẩn đô thị văn minh, có 05/15 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao (Vĩnh Thủy, Vĩnh Giang, Kim Thạch, Vĩnh Hoà, Hiền Thành), có 03 xã đạt NTM kiểu mẫu (Vĩnh Thủy, Vĩnh Giang, Kim Thạch). Huyện Vĩnh Linh đã được Thủ tướng Chính phủ công nhận huyện đạt chuẩn nông thôn mới tại Quyết định số 834/QĐ-TTg ngày 15/8/2024.

b. Thuận lợi

- Lãnh đạo các cấp rất quan tâm công tác phát triển sản xuất nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới.

- Nhiều tiến bộ Khoa học kỹ thuật đang được áp dụng, ứng dụng cơ giới hoá ngày càng được phát triển.

- Một số mô hình sản xuất có hiệu quả đã được khẳng định, HTX, THT đã có mối liên kết doanh nghiệp với các tổ chức đại diện cho nông dân trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm thông qua các hợp đồng kinh tế.

c. Hạn chế, khó khăn

- Tình hình biến đổi khí hậu ngày càng rõ nét, thiên tai, dịch bệnh vẫn là nhân tố tác động khó lường sẽ ảnh hưởng bất lợi đối với phát triển sản xuất nông nghiệp trong thời gian tới.

- Huy động nguồn lực xã hội cho ngành nông nghiệp còn thấp. Tỷ trọng đầu tư của xã hội cho nông nghiệp, nông thôn chưa được cải thiện nhiều.

IV. Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Vĩnh Linh

1. Vị trí, chức năng

- Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Vĩnh Linh (sau đây gọi là Phòng Tài nguyên và Môi trường) là cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện Vĩnh Linh, tham mưu, giúp UBND huyện thực hiện chức năng quản lý nhà nước về: Đất đai; tài nguyên nước; tài nguyên khoáng sản; môi trường; biển; đo đạc và bản đồ; biến đổi khí hậu.

- Phòng Tài nguyên và Môi trường có tư cách pháp nhân, có con dấu và có tài khoản riêng; chịu sự chỉ đạo quản lý của UBND huyện theo quy định của pháp luật; đồng thời chịu sự chỉ đạo, kiểm tra, hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ Sở Tài nguyên và Môi trường.

2. Nhiệm vụ, quyền hạn

Nhiệm vụ và quyền hạn của Phòng Tài nguyên và Môi trường thực hiện theo quy định tại Quyết định số 10/2022/QĐ-UBND ngày 13/12/2022 của UBND huyện Vĩnh Linh ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Vĩnh Linh.

3. Cơ cấu tổ chức, biên chế, số người làm việc

a. Cơ cấu tổ chức

Phòng Tài nguyên và Môi trường có Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và các công chức thực hiện công tác chuyên môn, nghiệp vụ. Số lượng Phó Trưởng phòng do UBND huyện quyết định đảm bảo phù hợp và đúng quy định.

b. Biên chế công chức

- Biên chế được giao năm 2025: 06 biên chế

- Tổng số có mặt đến thời điểm xây dựng Đề án: 05 công chức, gồm:

+ 01 Trưởng phòng.

- + 01 Phó trưởng phòng.
- + 03 công chức chuyên môn, nghiệp vụ.

(Chi tiết theo Phụ lục I và Phụ lục II kèm theo).

4. Cơ sở vật chất, kinh phí hoạt động

a. Cơ sở vật chất

- Về cơ sở vật chất: 05 bộ máy tính bàn; 05 cái máy in; 02 máy scan; 01 máy photocopy; 06 cái bàn làm việc (05 bàn làm việc; 01 bàn phục vụ họp cơ quan). 02 bộ bàn ghế gỗ uống nước; 10 tủ đựng tài liệu.

b. Kinh phí hoạt động (năm 2025):

Được phân bổ tại Quyết định số 4211/QĐ-UBND ngày 27/12/2024 về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2025 cho các đơn vị thuộc huyện quản lý.

5. Đánh giá kết quả hoạt động giai đoạn 2020-2024

a. Kết quả đạt được:

- Phòng Tài nguyên và Môi trường đã tham mưu kịp thời các văn bản văn bản quản lý nhà nước về lĩnh vực quản lý đất đai, khoáng sản và môi trường; thực hiện đầy đủ, kịp thời chế độ báo cáo định kỳ và theo yêu cầu của cấp trên.

- Phối hợp các ngành tham mưu cho UBND huyện chủ động xây dựng chương trình, kế hoạch. Cụ thể hóa các nhiệm vụ, giải pháp nhằm đạt các mục tiêu, nhiệm vụ Nghị quyết đại hội Đảng bộ huyện nhiệm kỳ 2021-2025 về lĩnh vực tài nguyên và môi trường bằng các đầu việc cụ thể.

- Phối hợp với các ban ngành, cơ quan, đơn vị để thực hiện nhiệm vụ về các lĩnh vực: đất đai, khoáng sản, môi trường, biến đổi khí hậu, tài nguyên nước, bảo tồn thiên nhiên và đa dạng sinh học, Biển và Hải đảo.... đề xuất các giải pháp và kế hoạch triển khai thực hiện nhằm hoàn thành nhiệm vụ được giao.

- Tham gia việc công dân định kỳ và thực hiện tiếp nhận và trả kết quả thủ tục hành chính theo cơ chế 1 cửa.

b. Thuận lợi:

- Được sự quan tâm, chỉ đạo của Huyện ủy, HĐND, UBND huyện đến công tác quản lý tài nguyên, đất đai và môi trường.

- Áp dụng công nghệ thông tin, sử dụng phần mềm trong xử lý công việc chuyên môn (phần mềm Vblisd trong quản lý đất đai cập nhật cơ sở dữ liệu, chuyển thông tin nghĩa vụ tài chính, phần mềm một cửa điện tử trong giải quyết thủ tục hành chính, cổng dịch vụ công trong thanh toán trực tuyến...).

c. Hạn chế, khó khăn:

- Việc thực hiện giao đất theo Nghị quyết 29 của HĐND tỉnh gặp nhiều vướng mắc, công tác rà soát giải quyết đất theo Quyết định 1371/QĐ-UBND của UBND tỉnh chưa được thực hiện dứt điểm. Công tác phối hợp giữa các phòng

ban, đơn vị, địa phương về việc giải quyết vướng mắc trong công tác quy hoạch, giải phóng mặt bằng còn nhiều hạn chế.

- Xảy ra tình trạng xả thải trái pháp luật và thời tiết diễn biến bất thường gây ô nhiễm nguồn nước sông Sa Lung làm ảnh hưởng đến sản xuất và sinh hoạt của người dân.

- Phương tiện, thiết bị phục vụ trong công tác thu gom, vận chuyển đang còn ít so với nhu cầu thực tế của địa phương, do đó công tác thu gom, vận chuyển rác thải.

V. Phòng Y tế huyện Vĩnh Linh

1. Vị trí, chức năng

- Phòng Y tế huyện Vĩnh Linh (sau đây gọi là Phòng Y tế) là cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện Vĩnh Linh, tham mưu, giúp UBND huyện thực hiện chức năng quản lý nhà nước về: Y tế dự phòng; khám bệnh, chữa bệnh, phục hồi chức năng; y dược cổ truyền; sức khỏe sinh sản; trang thiết bị y tế; dược; mỹ phẩm; an toàn thực phẩm; bảo hiểm y tế; dân số.

- Phòng Y tế có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng; chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức, biên chế và hoạt động của UBND huyện; đồng thời chịu sự chỉ đạo, kiểm tra, thanh tra, hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ của Sở Y tế.

2. Nhiệm vụ và quyền hạn

Nhiệm vụ và quyền hạn của Phòng Y tế thực hiện theo quy định tại Quyết định số 06/2022/QĐ-UBND ngày 08/11/2022 của UBND huyện Vĩnh Linh ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức, biên chế của Phòng Y tế huyện Vĩnh Linh.

3. Cơ cấu tổ chức, biên chế, số người làm việc

a. Cơ cấu tổ chức

Phòng Y tế có Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và các công chức thực hiện công tác chuyên môn, nghiệp vụ. Số lượng Phó Trưởng phòng do UBND huyện quyết định đảm bảo phù hợp và đúng quy định.

b. Biên chế công chức

- Biên chế được giao năm 2025: 04 biên chế.

- Tổng số có mặt đến thời điểm xây dựng Đề án: 04 công chức, gồm:

+ 01 Trưởng phòng;

+ 01 Phó Trưởng phòng

+ 02 công chức chuyên môn, nghiệp vụ.

(Chi tiết theo Phụ lục I và Phụ lục II kèm theo).

4. Về cơ sở vật chất, kinh phí hoạt động

a. Về cơ sở vật chất:

- Trụ sở làm việc: Trung tâm hành chính huyện Vĩnh Linh, số 01, đường Huyền Trân Công chúa, thị trấn Hồ Xá, huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị.

- Trang thiết bị: Máy vi tính, hệ thống internet, các tủ tài liệu.

b. Kinh phí hoạt động (năm 2025):

Được phân bổ tại Quyết định số 4211/QĐ-UBND ngày 27/12/2024 về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2025 cho các đơn vị thuộc huyện quản lý.

5. Đánh giá kết quả hoạt động giai đoạn 2020-2024

a. Kết quả đạt được

Giai đoạn 2020 -2024, phòng Y tế huyện đã tham mưu, chỉ đạo, thực hiện đạt được những kết quả nổi bật trong nhiệm vụ chăm sóc sức khỏe nhân dân trên địa bàn, đó là cơ sở vật chất các cơ quan, đơn vị y tế được xây mới, duy tu, trang thiết bị trang sắm và hỗ trợ hiện đại, nhân lực thực hiện công vụ ngày càng chuẩn hoá, đáp ứng vị trí việc làm. Tham mưu, thực hiện tốt hoạt động phòng chống, dịch bệnh, đặc biệt là đại dịch COVID-19, không để lây lan ra diện rộng, không chể, xử lý ổ dịch kịp thời, chất lượng khám chữa bệnh tại các cơ sở y tế công lập và tư nhân được nâng cao, danh mục kỹ thuật mới được áp dụng, tỷ lệ người dân đến KCB tăng cao, không có tai biến nghiêm trọng về chuyên môn, tỷ lệ hài lòng của người dân trên 95%. 100% xã, thị trấn có Bác sỹ công tác, có 100% xã, thị trấn (18/18) đạt bộ tiêu chí quốc gia về y tế giai đoạn đến 2030 theo Quyết định 1300/QĐ-BYT ngày 09/3/2023. Quản lý chặt chẽ An toàn vệ sinh thực phẩm, hành nghề y dược tư nhân, bảo hiểm Y tế toàn dân đạt cao trên mức của tỉnh 96,8%, các chương trình mục tiêu quốc gia về y tế và giảm nghèo bền vững đều đạt và vượt chỉ tiêu. Công tác dân số phát triển đạt những kết quả quan trọng, tỷ lệ phát triển dân số dưới 0,8%, các hoạt động phối hợp thực hiện tốt, trong giai đoạn góp phần xây dựng huyện đạt chuẩn nông thôn mới.

b. Thuận lợi

Sự quan tâm chỉ đạo của lãnh đạo cơ quan, đơn vị chuyên môn cấp trên, công tác lãnh, chỉ đạo, thực hiện của cấp uỷ, chính quyền cấp huyện, xã, thị trấn, sự phối hợp đồng bộ của các cơ quan, đơn vị, các ban, mặt trận, tổ chức hội, đoàn thể và sự đồng thuận hưởng ứng của nhân dân.

c. Hạn chế, khó khăn

Vị trí việc làm của phòng Y tế huyện thiếu 01 chuyên viên tham mưu quản lý nhà nước về Dược trên địa bàn, nên công tác quản lý Dược còn gặp khá nhiều khó khăn.

VI. Phòng Văn hóa và Thông tin huyện Vĩnh Linh

1. Vị trí, chức năng

- Phòng Văn hóa và Thông tin huyện Vĩnh Linh (sau đây gọi là Phòng Văn hóa và Thông tin) là cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện Vĩnh Linh, tham mưu, giúp UBND huyện thực hiện chức năng quản lý nhà nước về: Văn hóa; gia

đình; thẻ đục, thẻ thao; du lịch; quảng cáo; bưu chính; viễn thông; công nghệ thông tin; phát thanh truyền hình; báo chí; xuất bản; thông tin điện tử; thông tin cơ sở; thông tin đối ngoại; hạ tầng thông tin.

- Phòng Văn hóa và Thông tin có tư cách pháp nhân và con dấu, tài khoản riêng; chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức, vị trí việc làm, biên chế công chức, cơ cấu ngạch công chức và công tác của UBND huyện; đồng thời chịu sự chỉ đạo về công tác kiểm tra, hướng dẫn về chuyên môn nghiệp vụ của Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch, Sở Thông tin và Truyền thông.

2. Nhiệm vụ và quyền hạn

Nhiệm vụ và quyền hạn của Phòng Văn hóa và Thông tin thực hiện theo quy định tại Quyết định số 08/2022/QĐ-UBND ngày 13/12/2022 của UBND huyện Vĩnh Linh ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Phòng Văn hóa và Thông tin huyện Vĩnh Linh.

3. Cơ cấu tổ chức, biên chế, số người làm việc

a. Cơ cấu tổ chức

Phòng Văn hóa và Thông tin có Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và các công chức thực hiện công tác chuyên môn, nghiệp vụ. Số lượng Phó Trưởng phòng do UBND huyện quyết định đảm bảo phù hợp và đúng quy định.

b. Biên chế công chức

- Biên chế được giao năm 2025: 05 biên chế.
- Tổng số có mặt đến thời điểm xây dựng Đề án: 05 công chức, gồm:
 - + 01 Trưởng phòng.
 - + 02 Phó Trưởng phòng.
 - + 02 công chức chuyên môn, nghiệp vụ.

(Chi tiết theo Phụ lục I và Phụ lục II kèm theo).

4. Cơ sở vật chất, kinh phí hoạt động

a. Cơ sở vật chất

- Trụ sở làm việc: Trung tâm hành chính huyện Vĩnh Linh, số 01, đường Huyền Trân Công chúa, thị trấn Hồ Xá, huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị

- Cơ sở, vật chất và trang thiết bị phục vụ làm việc: 05 máy tính; 05 bàn làm việc cá nhân; 01 bộ bàn ghế dùng để tổ chức họp cơ quan; 05 tủ đựng tài liệu.

b. Kinh phí hoạt động (năm 2025):

Được phân bổ tại Quyết định số 4211/QĐ-UBND ngày 27/12/2024 về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2025 cho các đơn vị thuộc huyện quản lý.

5. Đánh giá kết quả hoạt động giai đoạn 2020-2024

a. Kết quả đạt được

- Thực hiện có hiệu quả các chương trình, đề án phát triển văn hóa, xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân; nâng cao chất lượng phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” gắn với chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh.

- Phong trào VHVN, TDTT được duy trì từ huyện đến cơ sở; công tác quản lý nhà nước về VH&TT được tăng cường, bản sắc văn hoá dân tộc được gìn giữ, Các thiết chế văn hoá tiếp tục đầu tư xây dựng; xây dựng nếp sống và văn minh công sở được triển khai đồng bộ trong toàn huyện và được nhân dân hưởng ứng tích cực; Công tác phát triển Du lịch được chú trọng.

- Chương trình chuyển đổi số trên địa bàn phát triển mạnh mẽ; hạ tầng CNTT và VT phục vụ cho chương trình chuyển đổi số cơ bản đáp ứng được nhu cầu của người dân, chính quyền và doanh nghiệp;

- Cơ sở vật chất phục vụ cho hoạt động thông tin cơ sở được đầu tư theo hướng hiện đại và khá đồng bộ từ huyện đến cơ sở; nội dung thông tin tuyên truyền ngày càng có chất lượng; thông tin thiết yếu được cung cấp cho người dân kịp thời đáp ứng nhu cầu tiếp cận thông tin của người dân.

- Làm tốt công tác QLNN về báo chí, Thông tin đối ngoại; Báo chí đã thông tin, phản ánh toàn diện và kịp thời các sự kiện chính trị quan trọng của địa phương; thông tin đầy đủ, đúng định hướng những vấn đề có tính chất phức tạp, nhạy cảm diễn ra trên địa bàn; tuyên truyền, phản ánh đậm nét các giải pháp điều hành kinh tế xã hội của lãnh đạo huyện; các hoạt động đối ngoại, quảng bá hình ảnh đất nước con người Vĩnh Linh với bạn bè trong và ngoài tỉnh thực hiện thường xuyên.

b. Thuận lợi

- Được sự quan tâm chỉ đạo sâu sát của Ban Thường vụ Huyện ủy, UBND huyện, sự hỗ trợ hướng dẫn về chuyên môn của các sở ngành cấp trên, sự phối hợp của các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn huyện nên công tác văn hóa và thông tin trên địa bàn huyện ngày càng được nâng cao.

- Lãnh đạo, và chuyên viên trên các lĩnh vực được phân công có trình độ đáp ứng yêu cầu công việc; tâm huyết với nghề; được đào tạo chuẩn; chính quy.

c. Hạn chế, khó khăn

- Nhiệm vụ của Phòng Văn hóa và Thông tin cấp huyện khá nhiều (23 vị trí việc làm); nhiều nhiệm vụ lĩnh vực văn hóa, thông tin, du lịch cần sự chỉ đạo của nhiều ngành mới quyết định được kết quả hoạt động.

- Lĩnh vực thông tin và truyền thông có đến 14 vị trí việc làm, trong khi không bố trí thêm biên chế công chức; đồng chí Phó trưởng phòng kiêm nhiệm; công việc liên quan đến CNTT, chuyển đổi số đòi hỏi ngày càng cao theo yêu cầu phát triển của khoa học công nghệ, đặc biệt công tác an toàn thông tin.

VII. Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện Vĩnh Linh

1. Vị trí, chức năng

- Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện Vĩnh Linh (sau đây gọi là Phòng Kinh tế và Hạ tầng) là cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện, tham mưu, giúp UBND huyện thực hiện chức năng quản lý nhà nước về: Công nghiệp; tiêu thủ công nghiệp; thương mại; quy hoạch xây dựng, kiến trúc; hoạt động đầu tư xây dựng; phát triển đô thị; hạ tầng kỹ thuật đô thị, khu công nghiệp, khu kinh tế, khu công nghệ cao (bao gồm: cấp nước, thoát nước đô thị và khu công nghiệp, khu kinh tế, khu công nghệ cao, cơ sở sản xuất vật liệu xây dựng; chiếu sáng đô thị, cây xanh đô thị; quản lý nghĩa trang, trừ nghĩa trang liệt sĩ; quản lý xây dựng ngầm đô thị; quản lý sử dụng chung cơ sở hạ tầng kỹ thuật đô thị); nhà ở; công sở; vật liệu xây dựng; giao thông; khoa học và công nghệ.

- Phòng Kinh tế và Hạ tầng có tư cách pháp nhân, con dấu và tài khoản riêng; chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức, vị trí việc làm, biên chế công chức, cơ cấu ngạch công chức và công tác của UBND huyện, đồng thời chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ của các Sở: Công thương, Xây dựng, Giao thông Vận tải, Khoa học và Công nghệ.

2. Nhiệm vụ và quyền hạn

Nhiệm vụ và quyền hạn của Phòng Kinh tế và Hạ tầng thực hiện theo quy định tại Quyết định số 05/2022/QĐ-UBND ngày 18/11/2022 của UBND huyện Vĩnh Linh ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức và biên chế của Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện Vĩnh Linh.

3. Cơ cấu tổ chức, biên chế

a. Cơ cấu tổ chức

Phòng Kinh tế và Hạ tầng có Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và các công chức thực hiện công tác chuyên môn, nghiệp vụ. Số lượng Phó Trưởng phòng do UBND huyện quyết định đảm bảo phù hợp và đúng quy định.

b. Biên chế công chức

- Biên chế được giao năm 2025: 06 biên chế.
- Tổng số có mặt đến thời điểm xây dựng Đề án: 06 công chức, gồm:
 - + 01 Trưởng phòng;
 - + 02 Phó Trưởng phòng;
 - + 03 công chức chuyên môn, nghiệp vụ.

(Chi tiết theo Phụ lục I và Phụ lục II kèm theo).

4. Cơ sở vật chất, kinh phí hoạt động

a. Cơ sở vật chất

- Trụ sở làm việc: Trung tâm hành chính huyện Vĩnh Linh, số 01, đường Huyền Trân Công chúa, thị trấn Hồ Xá, huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị.

- Cơ sở, vật chất và trang thiết bị phục vụ làm việc: Máy vi tính, hệ thống internet, các tủ tài liệu kèm theo.

b. Kinh phí hoạt động (năm 2025):

Được phân bổ tại Quyết định số 4211/QĐ-UBND ngày 27/12/2024 về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2025 cho các đơn vị thuộc huyện quản lý.

5. Đánh giá kết quả hoạt động giai đoạn 2020-2024

a. Kết quả đạt được

Trong giai đoạn 2020 - 2024, Phòng Kinh tế và Hạ tầng đã tập trung triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ trọng tâm được Huyện ủy, HĐND huyện giao và tham mưu UBND huyện, Chủ tịch UBND huyện về công tác quản lý nhà nước các lĩnh vực: Xây dựng, Giao thông vận tải, Công thương, Khoa học và công nghệ và một số nhiệm vụ khác. Cụ thể như sau:

- Tham mưu thực hiện có hiệu quả, đúng quy định các nhiệm vụ về lĩnh vực Công thương, Thương mại - dịch vụ, Công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp. Thực hiện các chương trình, kế hoạch, nhiệm vụ về: Xúc tiến thương mại, xây dựng và phát triển thương hiệu; bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng, hàng hóa tiêu dùng; phòng chống buôn lậu, bình ổn thị trường; các vấn đề liên quan đến chợ và Ban quản lý chợ; quản lý và phát triển cụm công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, khuyến công; quản lý về điện; thẩm định, đăng ký, cấp các loại giấy phép thuộc phạm vi trách nhiệm và thẩm quyền. Trong đó, tập trung tham mưu tổ chức tái cơ cấu ngành công nghiệp theo hướng nâng cao chuỗi giá trị gia tăng, chú trọng phát triển các ngành công nghiệp tự động hóa trong sản xuất. Đặc biệt, thực hiện tốt chủ trương, chính sách thu hút đầu tư năng lượng của tỉnh, nhiều dự án điện gió được triển khai trên địa bàn huyện. Tập trung thực hiện nâng cao chất lượng tăng trưởng, tỷ trọng ngành thương mại - dịch vụ trong cơ cấu nền kinh tế, nâng cao hiệu quả, sức cạnh tranh và ưu tiên phát triển một số ngành, sản phẩm có hàm lượng tri thức và công nghệ cao, có lợi thế cạnh tranh phù hợp với định hướng phát triển từng giai đoạn.

- Tham mưu thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ về lĩnh vực Xây dựng. Tập trung thực hiện thẩm định Báo cáo kinh tế - kỹ thuật và kiểm tra công tác nghiệm thu các công trình xây dựng theo quy định; thực hiện các cơ chế, chính sách về nhà ở và công sở, vật liệu xây dựng; kiểm tra việc thực hiện quy định về hạ tầng kỹ thuật; quản lý kiến trúc, trật tự xây dựng; quản lý quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị, thiết kế đô thị; quản lý các mốc giới, chỉ giới xây dựng, cốt xây dựng; thẩm định, đăng ký, cấp các loại giấy phép thuộc phạm vi trách nhiệm, thẩm quyền. Trong đó tập trung tham mưu đầu tư xây dựng hệ thống hạ tầng giao thông và hạ tầng kỹ thuật đối với đô thị nhằm hoàn thiện các tiêu chí đô thị loại IV, V; tham mưu triển khai thực hiện dự án lập và quản lý các đồ án quy hoạch xây dựng quan trọng trên địa bàn huyện.

- Tham mưu thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ về lĩnh vực Giao thông vận tải. Trong đó tập trung quản lý công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông; bảo trì, bảo đảm tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật mạng lưới công trình giao thông; quản lý hoạt động vận tải; ngăn chặn và xử lý các hành vi xâm phạm công trình giao thông, lấn chiếm hành lang an toàn giao thông; thẩm định, đăng ký, cấp các

loại giấy phép thuộc phạm vi trách nhiệm, thẩm quyền. Thường xuyên tham mưu UBND huyện chỉ đạo các cơ quan chuyên môn, UBND các xã, thị trấn thực hiện tốt công tác quản lý, vận hành, khai thác hệ thống hạ tầng giao thông trên địa bàn huyện; tổ chức rà soát hiện trạng hạ tầng giao thông nhất là trước và sau các đợt mưa bão để có kế hoạch, phương án đảm bảo giao thông và khắc phục sửa chữa kịp thời; thực hiện tốt công tác giải phóng mặt bằng, tạo điều kiện thuận lợi để hoàn thành các tuyến đường do cấp trên đầu tư xây dựng trên địa bàn huyện.

- Tham mưu UBND huyện chỉ đạo, thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ liên quan đến lĩnh vực Khoa học và công nghệ; nghiên cứu ứng dụng tiến bộ khoa học, công nghệ; phát triển phong trào lao động sáng tạo; phổ biến, lựa chọn các kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ; tiêu chuẩn, đo lường và chất lượng sản phẩm; sở hữu công nghiệp; đăng ký thương hiệu, nhãn hiệu sản phẩm, hàng hóa. Triển khai xây dựng và áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 tại tất cả các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện và 21 xã, thị trấn. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, tăng cường chuyển đổi số trong cải cách hành chính, các ngành, lĩnh vực.

b. Thuận lợi

Phòng Kinh tế và Hạ tầng luôn nhận được sự quan tâm chỉ đạo và tạo điều kiện thuận lợi của Ban Thường vụ Huyện uỷ, HĐND và UBND huyện trong việc thực hiện nhiệm vụ chính trị, chuyên môn và sự quan tâm kịp thời của các Sở, ban ngành trong mọi hoạt động. Cùng với sự đồng sức, đồng lòng của toàn thể cán bộ, công chức qua đó đã đạt được những kết quả đáng khích lệ.

c. Hạn chế, khó khăn

Theo quy định, Phòng Kinh tế và Hạ tầng được phê duyệt 06 biên chế công chức. Hiện nay, Phòng Kinh tế và Hạ tầng có tổng số 06 cán bộ, công chức, trong đó: 01 Trưởng Phòng; 02 Phó trưởng phòng và 03 Chuyên viên; là cơ quan chuyên môn tham mưu UBND huyện thực hiện nhiệm vụ chuyên ngành của 04 Sở (Sở: Xây dựng, Giao thông vận tải, Công Thương, Khoa học và Công nghệ) với 18 vị trí việc làm; là cơ quan thường trực của nhiều Ban chỉ đạo huyện, có khối lượng công việc lớn, do đó cán bộ, công chức Phòng phải kiêm nhiệm nhiều lĩnh vực dẫn đến tình trạng quá tải trong việc thực thi nhiệm vụ. Đặc biệt, có nhiệm vụ Khoa học và công nghệ có tính chất khác biệt với các nhiệm vụ còn lại nên khó khăn trong tổ chức thực hiện.

VIII. Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Vĩnh Linh

1. Vị trí, chức năng

- Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Vĩnh Linh (sau đây gọi là Phòng Giáo dục và Đào tạo) là cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện, tham mưu, giúp UBND huyện thực hiện chức năng quản lý nhà nước về: Chương trình và nội dung giáo dục và đào tạo; tiêu chuẩn nhà giáo và tiêu chuẩn cán bộ quản lý giáo

dục; tiêu chuẩn cơ sở vật chất, thiết bị trường học và đồ chơi trẻ em; quy chế thi cử và cấp văn bằng, chứng chỉ; bảo đảm chất lượng giáo dục và đào tạo.

- Phòng Giáo dục và Đào tạo có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng theo quy định của pháp luật; chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức, vị trí việc làm, biên chế và công tác của UBND huyện, đồng thời chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ trong các lĩnh vực quản lý nhà nước thuộc lĩnh vực Sở Giáo dục và Đào tạo.

2. Nhiệm vụ và quyền hạn

Nhiệm vụ và quyền hạn của Phòng Giáo dục và Đào tạo thực hiện theo quy định tại Quyết định số 07/2022/QĐ-UBND ngày 25/11/2022 của UBND huyện Vĩnh Linh ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức, biên chế của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Vĩnh Linh.

3. Cơ cấu tổ chức, biên chế, số người làm việc

a. Cơ cấu tổ chức

Phòng Giáo dục và Đào tạo có Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và các công chức thực hiện công tác chuyên môn, nghiệp vụ. Số lượng Phó Trưởng phòng do UBND huyện quyết định đảm bảo phù hợp và đúng quy định.

b. Biên chế công chức

- Biên chế được giao năm 2025: 09 biên chế.
- Tổng số có mặt đến thời điểm xây dựng Đề án: 09 công chức gồm:
 - + 01 Trưởng phòng.
 - + 02 Phó Trưởng phòng.
 - + 06 công chức chuyên môn, nghiệp vụ.

(Chi tiết theo Phụ lục I và Phụ lục II kèm theo).

4. Cơ sở vật chất, kinh phí hoạt động

a. Cơ sở vật chất

- Trụ sở làm việc: Trung tâm hành chính huyện Vĩnh Linh, số 01, đường Huyền Trân Công chúa, thị trấn Hồ Xá, huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị
- Trang thiết bị: Máy móc thiết bị phục vụ công việc (máy vi tính, scan, máy phô tô), bàn ghế, tủ.

b. Kinh phí hoạt động (năm 2025):

Được phân bổ tại Quyết định số 4211/QĐ-UBND ngày 27/12/2024 về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2025 cho các đơn vị thuộc huyện quản lý.

5. Đánh giá kết quả hoạt động giai đoạn 2020-2024

a. Kết quả đạt được

- Tập trung triển khai đầy đủ có hiệu quả các nhiệm vụ trọng tâm năm học 2020-2021 đến năm học 2023-2024; chủ động tích cực trong công tác tham mưu, chỉ đạo, điều hành và tổ chức thực hiện cũng như công tác kiểm tra, đánh giá, sơ kết và tổng kết. Tham mưu bổ sung cơ sở vật chất (phòng học...) đến các đơn vị trường học, tăng tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia.

- Công tác điều hành, quản lý của Phòng GDĐT nhìn chung chặt chẽ, hướng đến đảm bảo khoa học, hợp lý, luôn chủ động đề tạo điều kiện thuận lợi cho các trường học hoạt động. Từng bước đổi mới việc xử lý văn bản, hội họp, thông tin, báo cáo và chế độ làm việc. Phối hợp với Phòng Nội vụ triển khai thực hiện tốt kế hoạch tuyển dụng, bổ nhiệm, điều động, bồi dưỡng, đào tạo và phân bổ định mức biên chế cho các trường học. Thực hiện tốt về chế độ chính sách như: Nâng lương định kỳ, nâng lương trước hạn, bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp và các chính sách khác. Tham gia phối hợp tốt với các tổ chức đoàn thể chính trị-xã hội, các đơn vị mà Phòng GD&ĐT tham gia thành viên để thực hiện tốt các nhiệm vụ xã hội trên địa bàn.

- Thường xuyên theo dõi, nắm bắt tình hình cơ sở, giải quyết kịp thời các vướng mắc, khó khăn đối với các trường học về các điều kiện cũng như tháo gỡ khó khăn trong công tác quản lý, tạo điều kiện tốt cho các trường chủ động trong hoạt động. Chú trọng gắn nhiệm vụ của ngành, của cơ quan với nhiệm vụ chính trị của địa phương.

- Kết quả công tác chỉ đạo các lĩnh vực đạt hiệu quả tốt, cụ thể là: Công tác huy động số lượng trẻ nhà trẻ đến trường và học sinh vào trường phổ thông đạt tỷ lệ cao, góp phần duy trì được mục tiêu phổ cập giáo dục chống mù chữ; công tác kiểm định chất lượng giáo dục gắn với xây dựng trường học đạt chuẩn quốc gia góp phần về đích huyện nông thôn mới, công tác thi đua-khen thưởng và nhân rộng điển hình tiên tiến, tổ chức hoạt động dạy và học nói chung đặc biệt là chất lượng thi vào THPT có nề nếp và đạt kết quả khá cao; công tác khuyến học - khuyến tài - xây dựng xã hội học tập hoạt động có hiệu quả.

b. Thuận lợi

- Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, Phòng GD&ĐT luôn nhận được quan tâm, lãnh đạo, chỉ đạo sâu sát của Huyện ủy, UBND huyện, Sở GD&ĐT; sự phối hợp chặt chẽ, có hiệu quả của các ban, phòng, ngành, đoàn thể phối hợp; sự đồng thuận cao của Nhân dân địa phương.

- Cán bộ, chuyên viên của Phòng đã tích cực học tập, nghiên cứu nắm bắt các chủ trương, nhiệm vụ chung của Phòng và nhiệm vụ chuyên môn của các ngành học, cấp học để tập trung chỉ đạo thực hiện tốt các nội dung kế hoạch, nhiệm vụ đã đề ra, góp phần quan trọng vào thắng lợi chung của toàn ngành.

c. Hạn chế, khó khăn

- Vị trí việc làm thuộc nhóm công việc hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ THCS chỉ có 01 người làm ảnh hưởng đến công tác chỉ đạo chuyên môn.

- Vị trí việc làm thuộc nhóm công việc hỗ trợ, phục vụ: Phòng Giáo dục và Đào tạo không có vị trí văn thư, thực hiện kiêm nhiệm nên khó khăn trong công tác tiếp nhận văn bản đi đến và lưu trữ hồ sơ.

IX. Văn phòng HĐND và UBND huyện Vĩnh Linh

1. Vị trí, chức năng

- Văn phòng HĐND và UBND huyện Vĩnh Linh (sau đây gọi là Văn phòng HĐND và UBND huyện) là cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện, tham mưu tổng hợp cho HĐND và UBND huyện về: Hoạt động của HĐND, UBND; tham mưu cho Chủ tịch UBND về chỉ đạo, điều hành của Chủ tịch UBND huyện; kiểm soát thủ tục hành chính; cung cấp thông tin phục vụ quản lý và hoạt động của HĐND, UBND huyện và các cơ quan nhà nước ở địa phương; bảo đảm cơ sở vật chất, kỹ thuật cho hoạt động của HĐND và UBND huyện; tổ chức triển khai thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi, chức năng quản lý của UBND huyện; hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ của cá nhân, tổ chức trên tất cả các lĩnh vực thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND huyện, chuyển hồ sơ đến các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện giải quyết và nhận kết quả để trả cho cá nhân, tổ chức. Tham mưu, giúp UBND huyện thực hiện chức năng quản lý nhà nước về công tác dân tộc; ngoại vụ.

- Văn phòng HĐND và UBND huyện có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng theo quy định của pháp luật; chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức, vị trí việc làm, biên chế công chức, cơ cấu ngạch công chức và công tác của UBND huyện.

2. Nhiệm vụ và quyền hạn

Nhiệm vụ và quyền hạn của Văn phòng HĐND và UBND huyện thực hiện theo quy định tại Quyết định số 02/2023/QĐ-UBND ngày 13/12/2023 của UBND huyện Vĩnh Linh ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Văn phòng HĐND và UBND huyện Vĩnh Linh.

3. Cơ cấu tổ chức, biên chế, số người làm việc

a. Cơ cấu tổ chức

Văn phòng HĐND và UBND huyện có Chánh Văn phòng, các Phó Chánh Văn phòng và các công chức thực hiện công tác chuyên môn, nghiệp vụ và hợp đồng theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP. Số lượng Phó Chánh Văn phòng do UBND huyện quyết định đảm bảo phù hợp và đúng quy định.

b. Biên chế công chức

- Biên chế được giao năm 2025: 11 biên chế công chức, 03 hợp đồng theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP.

- Tổng số có mặt đến thời điểm xây dựng Đề án: 10 công chức, 03 hợp đồng theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP, gồm:

+ 01 Chánh Văn phòng.

+ 03 Phó Chánh Văn phòng.

+ 06 công chức chuyên môn, nghiệp vụ.

+ 03 hợp đồng lao động theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP.

(Chi tiết theo Phụ lục I và Phụ lục II kèm theo).

4. Cơ sở vật chất, kinh phí hoạt động

a. Cơ sở vật chất

- Trụ sở làm việc: Trụ sở UBND huyện Vĩnh Linh, số 01, đường Huyện Trần Công chúa, thị trấn Hồ Xá, huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị

- Trang thiết bị: máy móc thiết bị phục vụ công việc (máy vi tính, scan, máy phô tô), bàn ghế, tủ.

b. Kinh phí hoạt động (năm 2025):

Được phân bổ tại Quyết định số 4211/QĐ-UBND ngày 27/12/2024 về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2025 cho các đơn vị thuộc huyện quản lý.

5. Đánh giá kết quả hoạt động giai đoạn 2020-2024

a. Kết quả đạt được

- Tham mưu cho Chủ tịch UBND huyện về chỉ đạo, điều hành của Chủ tịch UBND; cung cấp thông tin phục vụ quản lý và hoạt động của HĐND, UBND và các cơ quan nhà nước ở địa phương; đảm bảo cơ sở vật chất, kỹ thuật cho hoạt động của HĐND và UBND huyện; trực tiếp quản lý và chỉ đạo hoạt động của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông; hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ của cá nhân, tổ chức trên tất cả các lĩnh vực thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện, chuyển hồ sơ đến các cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp huyện giải quyết và nhận kết quả để trả cho cá nhân, tổ chức.

- Văn phòng HĐND, UBND huyện đã chủ động phối hợp chặt chẽ với Văn phòng Huyện ủy, các phòng ban, đoàn thể, UBND các thị trấn, xã thuộc huyện và Văn phòng Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh, các Sở, ban, ngành của Tỉnh trong việc triển khai thực hiện nhiệm vụ được giao

- Tham mưu giúp UBND huyện điều hành, quản lý của Ban chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia huyện Vĩnh Linh hoạt động một cách có hiệu quả. Góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội; chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng sản xuất hàng hoá; tăng thu nhập, cải thiện và nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho người dân địa phương, giảm mức độ chênh lệch khoảng cách phát triển giữa các vùng trong huyện, ổn định chính trị- xã hội, bảo vệ môi trường. Hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới, gìn giữ và phát huy những giá trị tốt đẹp về bản sắc văn hoá truyền thống dân tộc, nâng cao dân trí; đảm bảo vững chắc an ninh, quốc phòng.

b. Thuận lợi

- Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, Văn phòng HĐND và UBND huyện luôn nhận được quan tâm, lãnh đạo, chỉ đạo sâu sát của Huyện ủy, HĐND, UBND huyện và các Sở, Ban, ngành cấp tỉnh, sự phối hợp chặt chẽ, có hiệu quả

của các phòng, ban và tổ chức đoàn thể trong triển khai các nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên của HĐND, UBND huyện, sự đồng thuận cao của nhân dân địa phương.

- Công chức được phân công theo dõi các lĩnh vực công tác của Thường trực HĐND, UBND luôn chủ động bám sát chương trình công tác của HĐND, UBND huyện, tham mưu giúp Thường trực HĐND, lãnh đạo UBND huyện chỉ đạo và theo dõi tình hình hoạt động của các phòng ban, đơn vị, xã, thị trấn, kịp thời nắm bắt thông tin để lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành giám sát hoạt động KT-XH, AN-QP trên địa bàn. Chất lượng báo cáo được nâng lên, công tác xử lý thông tin cơ bản đảm bảo nhanh, kịp thời.

c. Hạn chế, khó khăn

- Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi là một chương trình lớn, gồm nhiều dự án, chính sách tác động đến mọi mặt của đời sống xã hội, tập trung nguồn lực lớn cho vùng miền núi. Sau gần 3 năm vừa thực hiện vừa tháo gỡ, đến nay về cơ bản các khó khăn, vướng mắc mới dần được giải quyết, tuy nhiên hiện nay một số dự án vẫn còn gặp nhiều khó khăn trong thực hiện.

- Do không có cán bộ chuyên trách phụ trách lĩnh vực dân tộc vì vậy đôi lúc còn lúng túng trong quá trình tham mưu, tổ chức thực hiện.

- Chất lượng tham mưu, phối hợp của một số cơ quan, đơn vị, địa phương chưa cao, chưa kịp thời dẫn đến công tác tham mưu, tổng hợp của Văn phòng gặp nhiều khó khăn.

- Công tác tham mưu, đề xuất xử lý công việc một số trường hợp phát sinh khẩn cấp chưa đáp ứng được thời gian và đảm bảo về chất lượng.

Phần thứ hai

PHƯƠNG ÁN TỔ CHỨC LẠI CÁC CƠ QUAN CHUYÊN MÔN THUỘC UBND HUYỆN

A. SỰ CẦN THIẾT VÀ CƠ SỞ PHÁP LÝ

I. Sự cần thiết

Sau 07 năm thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW, ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII "Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả" (sau đây gọi tắt là Nghị quyết số 18-NQ/TW), Huyện ủy, UBND huyện Vĩnh Linh đã triển khai nhiều nhiệm vụ, giải pháp đồng bộ nhằm đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả theo yêu cầu của Nghị quyết.

Tuy nhiên, tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị vẫn còn cồng kềnh, nhiều tầng nấc, nhiều đầu mối; hiệu lực, hiệu quả hoạt động chưa đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ. Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy, mối quan hệ của

một số cơ quan, tổ chức chưa thật rõ, còn chồng chéo, trùng lặp; còn tình trạng làm thay hoặc bỏ sót nhiệm vụ; kiện toàn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị gắn với tinh giản biên chế, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức cơ bản đạt tỷ lệ theo lộ trình nhưng chưa tương xứng. Tuy đã quan tâm đầu tư nhiều cho kết cấu hạ tầng công nghệ thông tin phục vụ quản lý nhưng hiệu quả tác động vào việc tinh gọn tổ chức bộ máy, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động và tinh giản biên chế chưa cao; số người hưởng lương, phụ cấp từ ngân sách nhà nước lớn; các nguồn lực của xã hội giành cho đầu tư phát triển còn thấp so với chi thường xuyên; chính sách tiền lương tuy đã được cải thiện nhưng vẫn còn nhiều bất cập.

Nghị quyết số 18-NQ/TW đã xác định mục tiêu: *“Tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả và phù hợp với thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa nhằm tăng cường vai trò lãnh đạo của Đảng; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của Nhà nước và chất lượng hoạt động của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội; phát huy quyền làm chủ của nhân dân. Tinh giản biên chế gắn với cơ cấu lại, nâng cao chất lượng, sử dụng hiệu quả đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; giảm chi thường xuyên và góp phần cải cách chính sách tiền lương”*. Việc sắp xếp, tinh gọn tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện tương đồng với sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy của Chính phủ, cấp tỉnh, đảm bảo tính đồng bộ, thống nhất, liên thông trong quản lý nhà nước đối với ngành, lĩnh vực từ Trung ương đến cấp huyện.

Tại Công văn số 24/CV-BCĐTKNQ18 ngày 18/12/2024 của Ban chỉ đạo về Tổng kết thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW của Chính phủ về định hướng, gợi ý một số nội dung về sắp xếp tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp tỉnh, cấp huyện, Công văn số 05/CV-BCĐTKNQ18 ngày 12/01/2025 của Ban chỉ đạo về Tổng kết thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW của Chính phủ về việc bổ sung, hoàn thiện phương án sắp xếp tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp tỉnh, cấp huyện, trong đó định hướng, gợi ý tổ chức sắp xếp các cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp huyện. Đồng thời, tại Kế hoạch số 07-KH/BCĐ ngày 16/12/2024 của Ban Chỉ đạo Tổng kết Nghị quyết số 18-NQ/TW và sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tỉnh đã chỉ đạo: *“Triển khai việc sắp xếp tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tỉnh, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; bố trí cán bộ, công chức, viên chức người lao động”*.

Vì vậy, để đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước trong giai đoạn tới - kỷ nguyên vươn mình của dân tộc thì việc sắp xếp, tổ chức lại các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả là cần thiết nhằm tiếp tục thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 18-NQ/TW và định hướng sắp xếp các cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp huyện của Ban chỉ đạo về Tổng kết thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW của Chính phủ, gắn với cơ cấu lại,

nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, giảm chi thường xuyên để dành nguồn lực cho đầu tư phát triển.

II. Cơ sở pháp lý

1. Cơ sở chính trị

- Nghị quyết số 18-NQ/TW, ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương khóa XII “Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả” (sau đây gọi tắt là Nghị quyết số 18-NQ/TW);

- Kết luận số 09-KL/BCĐ ngày 24/11/2024 của Ban Chỉ đạo Trung ương kết luận phiên họp thứ nhất của Ban Chỉ đạo Trung ương về tổng kết việc thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW;

- Công văn 12400-CV/VPTW ngày 30/11/2024 của Văn phòng Trung ương Đảng về chủ trương về công tác cán bộ để thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy của các cơ quan, đơn vị, địa phương trong hệ thống chính trị;

- Công văn số 1790-CV/TU ngày 05/12/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Quảng Trị về chủ trương công tác cán bộ để thực hiện việc sắp xếp tổ chức bộ máy;

- Phương án số 04-PA/HU ngày 30/12/2024 của Ban Thường vụ Huyện ủy Vĩnh Linh đề xuất sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy các cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện Vĩnh Linh;

- Thông báo kết luận số 835-TB/HU ngày 08/01/2025 của Ban Thường vụ Huyện ủy Vĩnh Linh về định hướng sắp xếp đội ngũ công chức lãnh đạo khi thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy hệ thống chính trị.

2. Cơ sở pháp lý

- Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

- Nghị quyết số 10/NQ-CP ngày 03/02/2018 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW;

- Nghị định số 158/2018/NĐ-CP ngày 22/11/2018 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể tổ chức hành chính;

- Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05/5/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh;

- Nghị định số 108/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05/5/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh;

- Nghị định số 178/2024/NĐ-CP ngày 31/12/2024 của Chính phủ về chính sách, chế độ đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và lực lượng vũ trang trong thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị;

- Kế hoạch số 141/KH-BCĐTKNQ18 ngày 06/12/2024 của Ban Chỉ đạo về Kế hoạch định hướng sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy của Chính phủ;

- Công văn số 24/CV-BCĐTKNQ18 ngày 18/12/2024 của Ban chỉ đạo về Tổng kết thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW của Chính phủ về định hướng, gợi ý một số nội dung về sắp xếp tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp tỉnh, cấp huyện;

- Công văn số 05/CV-BCĐTKBCĐTKNQ18 ngày 12/01/2025 của Ban chỉ đạo về Tổng kết thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW của Chính phủ về việc bổ sung, hoàn thiện phương án sắp xếp tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp tỉnh, cấp huyện;

- Công văn số 7968/BNV-CCVC ngày 08/12/2024 của Bộ Nội vụ về định hướng xây dựng phương án bố trí, sắp xếp CBCCVN và người làm việc theo chế độ HĐLĐ khi thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy hành chính;

B. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU VÀ NGUYÊN TẮC

I. Mục đích

Sắp xếp, tinh gọn tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện tương đồng với sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy của Chính phủ, của UBND tỉnh nhằm bảo đảm tính đồng bộ, thống nhất, liên thông trong quản lý nhà nước đối với ngành, lĩnh vực từ Trung ương đến cấp huyện; đồng thời, thực hiện sắp xếp giảm đầu mối các cơ quan chuyên môn gắn với giảm biên chế, cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ công chức, viên chức, có số lượng cơ cấu hợp lý, có phẩm chất, năng lực, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ của từng cơ quan trong thời kỳ mới.

II. Yêu cầu

1. Quán triệt chủ trương, định hướng, chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh về việc sắp xếp tinh gọn tổ chức bộ máy gắn với cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; chú trọng công tác tuyên truyền, tạo sự đồng thuận, thống nhất trong quá trình sắp xếp, đề xuất phương án kiện toàn tổ chức bộ máy. Làm tốt công tác chính trị, tư tưởng, kịp thời quan tâm giải quyết chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong quá trình sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy.

2. Xây dựng phương án, chuẩn bị đầy đủ điều kiện cần thiết để sắp xếp tổ chức bộ máy, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động; bảo đảm việc sắp xếp không ảnh hưởng đến việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao của cơ quan, không bỏ trống địa bàn, lĩnh vực, nâng cao hiệu quả, hiệu lực hoạt động, đặc biệt các nhiệm vụ liên quan đến phục vụ người dân và doanh nghiệp.

III. Nguyên tắc

1. Bám sát định hướng sắp xếp theo yêu cầu của Nghị quyết số 18-NQ/TW, của Ban chỉ đạo Trung ương; định hướng sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy của Chính phủ; chỉ đạo của Ban chỉ đạo tỉnh và của UBND tỉnh Quảng Trị.

2. Tổ chức hợp lý các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện quản lý đa ngành, đa lĩnh vực, thực hiện nguyên tắc một cơ quan thực hiện nhiều việc và một việc chỉ giao cho một cơ quan chủ trì thực hiện và chịu trách nhiệm chính; đồng thời rà soát, sắp xếp, cơ cấu lại các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện theo định hướng của Trung ương, quy định của Chính phủ và phù hợp tình hình, đặc điểm của địa phương, bảo đảm tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

3. Sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện gắn với giảm biên chế, cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ công chức, viên chức; nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động quản lý nhà nước, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ của từng cơ quan trong thời kỳ mới.

C. PHƯƠNG ÁN TỔ CHỨC LẠI CÁC CƠ QUAN CHUYÊN MÔN THUỘC UBND HUYỆN

I. Duy trì hoạt động của 03 cơ quan chuyên môn

1. Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện Vĩnh Linh.
2. Phòng Tư pháp huyện Vĩnh Linh.
3. Thanh tra huyện huyện Vĩnh Linh.

II. Tổ chức lại các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện dưới hình thức hợp nhất

1. Hợp nhất Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Vĩnh Linh và Phòng Nội vụ huyện Vĩnh Linh thành Phòng Nội vụ huyện Vĩnh Linh

1.1. Loại hình và tên gọi của phòng

a. Về tên gọi:

Phòng Nội vụ huyện Vĩnh Linh.

b. Về loại hình:

Là cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện Vĩnh Linh.

1.2. Phạm vi hoạt động và đối tượng quản lý

a. Phạm vi hoạt động:

- Phạm vi không gian: Hoạt động, tham mưu UBND huyện thực hiện chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước ở lĩnh vực được phụ trách trên địa bàn huyện Vĩnh Linh.

- Phạm vi thời gian: Khi có quyết định phê duyệt của cấp có thẩm quyền theo quy định.

b. Đối tượng quản lý:

Toàn thể công chức, viên chức, người lao động của Phòng Nội vụ.

1.3. Vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức, biên chế

a. Vị trí, chức năng

- Phòng Nội vụ huyện Vĩnh Linh (sau đây gọi là Phòng Nội vụ) là cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện Vĩnh Linh; tham mưu, giúp UBND huyện thực hiện chức năng quản lý nhà nước về: Tổ chức bộ máy; vị trí việc làm, biên chế công chức và cơ cấu ngạch công chức trong các cơ quan, tổ chức hành chính nhà nước; vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp và số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập; tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức, lao động hợp đồng trong cơ quan, tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập; cải cách hành chính; chính quyền địa phương; địa giới hành chính; cán bộ, công chức, viên chức; cán bộ, công chức cấp xã và những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố; hội, tổ chức phi chính phủ; văn thư, lưu trữ nhà nước; tín ngưỡng, tôn giáo; công tác dân tộc; công tác thanh niên; thi đua - khen thưởng; lao động, tiền lương; tiền công; việc làm; người có công; an toàn lao động; bảo hiểm xã hội; bình đẳng giới.

- Phòng Nội vụ có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng; chấp hành sự lãnh đạo, quản lý về tổ chức, biên chế và công tác của UBND huyện; đồng thời chấp hành sự chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn nghiệp vụ của Sở Nội vụ, Sở Dân tộc và Tôn giáo tỉnh Quảng Trị.

b. Về nhiệm vụ, quyền hạn

- Phòng Nội vụ tiếp nhận thêm nhiệm vụ về lao động, tiền lương; tiền công; việc làm; người có công; an toàn lao động; bảo hiểm xã hội; bình đẳng giới từ Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội; tiếp nhận thêm nhiệm vụ về dân tộc từ Văn phòng HĐND và UBND huyện.

- Phòng Nội vụ thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể tại Phụ lục IV kèm theo.

c. Cơ cấu tổ chức, biên chế

- Cơ cấu tổ chức

+ Phòng Nội vụ có Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng các công chức, viên chức, hợp đồng lao động theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP thực hiện công tác chuyên môn, nghiệp vụ, hỗ trợ, phục vụ. Số lượng Phó Trưởng phòng do UBND huyện quyết định đảm bảo phù hợp và đúng quy định.

+ Trưởng phòng là Ủy viên UBND huyện do HĐND huyện bầu, do Chủ tịch UBND huyện bổ nhiệm, chịu trách nhiệm trước UBND huyện, Chủ tịch UBND huyện và trước pháp luật về thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Phòng Nội vụ và thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy viên UBND huyện theo quy chế làm việc và phân công của UBND huyện.

+ Phó Trưởng phòng là người giúp Trưởng phòng phụ trách, chỉ đạo một số lĩnh vực công tác của cơ quan; chịu trách nhiệm trước Trưởng phòng và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công. Khi Trưởng phòng vắng mặt, một Phó Trưởng phòng được Trưởng phòng ủy nhiệm điều hành các hoạt động của phòng.

+ Việc quy hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, cho từ chức, điều động, luân chuyển, biệt phái, đánh giá, khen thưởng, kỷ luật và thực hiện chế độ, chính sách đối với Trưởng phòng và Phó Trưởng phòng do Chủ tịch UBND huyện quyết định theo phân cấp quản lý của UBND tỉnh và phù hợp với tiêu chuẩn chức danh theo quy định của tỉnh và pháp luật của Nhà nước.

- Biên chế, số người làm việc, lao động hợp đồng theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP:

Về biên chế, số người làm việc, hợp đồng của Phòng Nội vụ có 14 chỉ tiêu gồm: Trưởng phòng, 03 Phó Trưởng phòng, 07 công chức, 01 viên chức phụ trách Kho lưu trữ huyện, 02 hợp đồng bảo vệ nghĩa trang liệt sĩ huyện, nằm trong tổng biên chế công chức, số người làm việc, hợp đồng lao động được UBND huyện giao hàng năm trên cơ sở vị trí việc làm, gắn với chức năng, nhiệm vụ, phạm vi hoạt động của phòng.

(Chi tiết tại Phụ lục III kèm theo)

1.4. Tài chính, tài sản, trang thiết bị hoạt động và nhiệm vụ chuyên môn sau khi hợp nhất

a. Tài chính

- Việc bàn giao tài chính ngân sách thực hiện theo hướng dẫn của cơ quan chuyên môn.

- Kinh phí hoạt động của Phòng Nội vụ được sử dụng từ nguồn kinh phí do ngân sách nhà nước cấp theo quy định của pháp luật.

- Việc xây dựng dự toán kinh phí hoạt động hàng năm của Phòng Nội vụ thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước và hướng dẫn của cơ quan tài chính có thẩm quyền.

b. Trụ sở làm việc, tài sản, trang thiết bị hoạt động.

- Trụ sở làm việc của Phòng Nội vụ: Trung tâm hành chính huyện Vĩnh Linh, số 01, đường Huyền Trân Công chúa, thị trấn Hồ Xá, huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị.

- Bàn giao nguyên trạng trang thiết bị, phương tiện làm việc, tài sản theo chức năng, nhiệm vụ chuyển sang.

2. Hợp nhất Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Vĩnh Linh và Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện Vĩnh Linh thành Phòng Nông nghiệp và Môi trường huyện Vĩnh Linh, tiếp nhận nhiệm vụ về giảm nghèo từ Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội chuyển sang.

2.1. Loại hình và tên gọi của phòng

a. Về tên gọi sau hợp nhất:

Phòng Nông nghiệp và Môi trường huyện Vĩnh Linh.

b. Về loại hình:

Là cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện Vĩnh Linh.

2.2. Phạm vi hoạt động và đối tượng quản lý

a. Phạm vi hoạt động

- Phạm vi không gian: Hoạt động, tham mưu UBND huyện thực hiện chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước ở lĩnh vực được phụ trách trên địa bàn huyện Vĩnh Linh.

- Phạm vi thời gian: Khi có quyết định phê duyệt của cấp có thẩm quyền theo quy định.

b. Đối tượng quản lý:

Toàn thể công chức của Phòng Nông nghiệp và Môi trường huyện Vĩnh Linh.

2.3. Vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức, biên chế

a. Vị trí, chức năng

- Phòng Nông nghiệp và Môi trường huyện Vĩnh Linh (sau đây gọi là Phòng Nông nghiệp và Môi trường) là cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện Vĩnh Linh; tham mưu, giúp UBND huyện thực hiện chức năng quản lý nhà nước về: Nông nghiệp; lâm nghiệp; thủy lợi; thủy sản; phòng, chống thiên tai; chất lượng, an toàn thực phẩm đối với nông sản, lâm sản, thủy sản; phát triển nông thôn; phát triển kinh tế hộ, kinh tế trang trại nông thôn, kinh tế hợp tác xã nông, lâm nghiệp gắn với ngành nghề, làng nghề ở nông thôn; đất đai; tài nguyên nước; tài nguyên khoáng sản; môi trường; đo đạc và bản đồ; biến đổi khí hậu.

- Phòng Nông nghiệp và Môi trường có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng; chịu sự chỉ đạo, quản lý của UBND huyện theo quy định pháp luật; đồng thời chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn nghiệp vụ thuộc ngành, lĩnh vực được giao của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Quảng Trị.

b. Nhiệm vụ, quyền hạn

- Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Phòng Tài nguyên và Môi trường và nhiệm vụ, quyền hạn của Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, nhiệm vụ giảm nghèo của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Phòng Nông nghiệp và Môi trường thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể tại Phụ lục V kèm theo.

c. Cơ cấu tổ chức, bộ máy, biên chế

- Cơ cấu tổ chức

+ Phòng Nông nghiệp và Môi trường có Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và các công chức thực hiện công tác chuyên môn, nghiệp vụ. Số lượng Phó Trưởng phòng do UBND huyện quyết định đảm bảo phù hợp và đúng quy định.

+ Trưởng phòng là Ủy viên UBND huyện do HĐND huyện bầu, do Chủ tịch UBND huyện bổ nhiệm, chịu trách nhiệm trước UBND huyện, Chủ tịch UBND huyện và trước pháp luật toàn bộ hoạt động của cơ quan.

+ Phó Trưởng phòng là người giúp Trưởng phòng phụ trách, chỉ đạo một số lĩnh vực công tác của cơ quan; chịu trách nhiệm trước Trưởng phòng và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công. Khi Trưởng phòng vắng mặt, một Phó Trưởng phòng được Trưởng phòng ủy nhiệm điều hành các hoạt động của phòng.

+ Việc quy hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, cho từ chức, điều động, luân chuyển, đánh giá, khen thưởng, kỷ luật và thực hiện chế độ, chính sách đối với Trưởng phòng và Phó Trưởng phòng do Chủ tịch UBND huyện quyết định theo phân cấp quản lý của UBND tỉnh và phù hợp với tiêu chuẩn chức danh theo quy định của tỉnh và pháp luật của Nhà nước.

- Biên chế:

Biên chế của Phòng Nông nghiệp và Môi trường có 16 chỉ tiêu, gồm: Trưởng phòng, 05 Phó Trưởng phòng và 10 chuyên viên và nằm trong tổng biên chế công chức được UBND huyện giao hàng năm trên cơ sở vị trí việc làm, gắn với chức năng, nhiệm vụ, phạm vi hoạt động của phòng.

(Chi tiết theo Phụ lục III kèm theo)

2.4. Tài chính, tài sản, trang thiết bị hoạt động và nhiệm vụ chuyên môn sau khi hợp nhất

a. Tài chính

- Bàn giao tài chính ngân sách thực hiện theo hướng dẫn của cơ quan chuyên môn.

- Kinh phí hoạt động của Phòng Nông nghiệp và Môi trường được sử dụng từ nguồn kinh phí do ngân sách nhà nước cấp theo quy định của pháp luật.

- Việc xây dựng dự toán kinh phí hoạt động hàng năm của Phòng Nông nghiệp và Môi trường thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước và hướng dẫn của cơ quan tài chính có thẩm quyền.

b. Trụ sở làm việc, tài sản, trang thiết bị hoạt động

- Trụ sở làm việc của Phòng Nông nghiệp và Môi trường: Trụ sở UBND huyện Vĩnh Linh, số 01, đường Huyền Trân Công chúa, thị trấn Hồ Xá, huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị.

- Bàn giao nguyên trạng trang thiết bị, phương tiện làm việc, tài sản theo chức năng, nhiệm vụ chuyển sang.

III. Tổ chức lại các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện dưới hình thức điều chỉnh chức năng, nhiệm vụ

1. Thành lập Phòng Văn hóa, Khoa học và Thông tin huyện Vĩnh Linh

Thành lập Phòng Văn hóa, Khoa học và Thông tin huyện Vĩnh Linh (sau đây gọi là Phòng Văn hóa và Thông tin) trên cơ sở tiếp nhận chức năng, nhiệm vụ của Phòng Văn hóa và Thông tin và chức năng, nhiệm vụ tham mưu quản lý nhà nước về khoa học và công nghệ từ Phòng Kinh tế và Hạ tầng.

1.1. Loại hình và tên gọi của phòng

a. Về tên gọi:

Phòng Văn hóa, Khoa học và Thông tin huyện Vĩnh Linh.

b. Về loại hình:

Là cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện Vĩnh Linh.

1.2. Phạm vi hoạt động và đối tượng quản lý

a. Phạm vi hoạt động:

- Phạm vi không gian: Hoạt động, tham mưu UBND huyện thực hiện chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước ở lĩnh vực được phụ trách trên địa bàn huyện Vĩnh Linh.

- Phạm vi thời gian: Khi có quyết định phê duyệt của cấp có thẩm quyền theo quy định.

b. Đối tượng quản lý:

Toàn thể công chức của Phòng Văn hóa, Khoa học và Thông tin.

1.3. Vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức, biên chế

a. Vị trí, chức năng

- Phòng Văn hóa, Khoa học và Thông tin là cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện Vĩnh Linh, tham mưu, giúp UBND huyện thực hiện chức năng quản lý nhà nước về: Văn hoá; gia đình; thể dục, thể thao; du lịch; quảng cáo; bưu chính; viễn thông; công nghệ thông tin; phát thanh truyền hình; báo chí; xuất bản; thông tin điện tử; thông tin cơ sở; thông tin đối ngoại; hạ tầng thông tin; khoa học và công nghệ.

- Phòng Văn hóa, Khoa học và Thông tin có tư cách pháp nhân và con dấu, tài khoản riêng; chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức, vị trí việc làm, biên chế công chức, cơ cấu ngạch công chức và công tác của UBND huyện; đồng thời chịu sự chỉ đạo, kiểm tra, hướng dẫn về chuyên môn nghiệp vụ của Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch, Sở Khoa học và Công nghệ.

b. Về nhiệm vụ, quyền hạn

- Tiếp nhận toàn bộ nhiệm vụ từ Phòng Văn hóa và Thông tin và nhiệm vụ về khoa học và công nghệ từ Phòng Kinh tế và Hạ tầng.

- Phòng Văn hóa, Khoa học và Thông tin thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể tại Phụ lục VI kèm theo.

c. Cơ cấu tổ chức, biên chế

- Cơ cấu tổ chức

+ Phòng Văn hóa, Khoa học và Thông tin có Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và các công chức thực hiện công tác chuyên môn, nghiệp vụ. Số lượng Phó Trưởng phòng do UBND huyện quyết định, đảm bảo phù hợp và đúng quy định.

+ Trưởng phòng là Ủy viên UBND huyện do HĐND huyện bầu, do Chủ tịch UBND huyện bổ nhiệm, chịu trách nhiệm trước UBND huyện, Chủ tịch UBND huyện và trước pháp luật toàn bộ hoạt động của cơ quan;

+ Phó Trưởng phòng là người giúp Trưởng phòng phụ trách, chỉ đạo một số lĩnh vực công tác của cơ quan; chịu trách nhiệm trước Trưởng phòng và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công. Khi Trưởng phòng vắng mặt, một Phó Trưởng phòng được Trưởng phòng ủy nhiệm điều hành các hoạt động của phòng.

+ Việc quy hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, cho từ chức, điều động, luân chuyển, đánh giá, khen thưởng, kỷ luật và thực hiện chế độ, chính sách đối với Trưởng phòng và Phó Trưởng phòng do Chủ tịch UBND huyện quyết định theo phân cấp quản lý của UBND tỉnh và phù hợp với tiêu chuẩn chức danh theo quy định của tỉnh và pháp luật của Nhà nước.

- Biên chế:

Biên chế của Phòng Văn hóa, Khoa học và Thông tin có 06 chỉ tiêu, gồm Trưởng phòng, 02 Phó Trưởng phòng và 03 Chuyên viên, nằm trong tổng biên chế công chức được UBND huyện giao hàng năm trên cơ sở vị trí việc làm, gắn với chức năng, nhiệm vụ, phạm vi hoạt động của phòng.

(Chi tiết theo Phụ lục III kèm theo)

1.4. Tài chính, tài sản, trang thiết bị hoạt động và nhiệm vụ chuyên môn

a. Tài chính

- Bàn giao tài chính ngân sách thực hiện theo hướng dẫn của cơ quan chuyên môn.

- Kinh phí hoạt động của Phòng Văn hóa, Khoa học và Thông tin được sử dụng từ nguồn kinh phí do ngân sách nhà nước cấp theo quy định của pháp luật.

- Việc xây dựng dự toán kinh phí hoạt động hàng năm của Phòng Văn hóa, Khoa học và Thông tin thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước và hướng dẫn của cơ quan tài chính có thẩm quyền.

b. Trụ sở làm việc, tài sản, trang thiết bị hoạt động

- Trụ sở làm việc của Phòng Văn hóa, Khoa học và Thông tin: Trung tâm hành chính huyện Vĩnh Linh, số 01, đường Huyền Trân Công chúa, thị trấn Hồ Xá, huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị.

- Về cơ sở vật chất: Bàn giao nguyên trạng trang thiết bị, phương tiện làm việc, tài sản theo chức năng, nhiệm vụ chuyển sang.

2. Thành lập Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị huyện Vĩnh Linh

Thành lập Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị huyện Vĩnh Linh (sau đây gọi là Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị) trên cơ sở tiếp nhận chức năng, nhiệm vụ của Phòng Kinh tế và Hạ tầng sau khi chuyển chức năng, chuyển nhiệm vụ tham mưu quản lý nhà nước về khoa học và công nghệ sang Phòng Văn hoá, Khoa học và Thông tin.

2.1. Loại hình và tên gọi của phòng

a. Về tên gọi:

Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị huyện Vĩnh Linh.

b. Về loại hình:

Là cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện Vĩnh Linh.

2.2. Phạm vi hoạt động và đối tượng quản lý

a. Phạm vi

- Phạm vi không gian: Hoạt động, tham mưu UBND huyện thực hiện chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước ở lĩnh vực được phụ trách trên địa bàn huyện Vĩnh Linh.

- Phạm vi thời gian: Khi có quyết định phê duyệt của cấp có thẩm quyền theo quy định.

b. Đối tượng quản lý:

Toàn thể công chức của Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị huyện Vĩnh Linh.

2.3. Vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức, biên chế

a. Vị trí, chức năng

- Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị huyện Vĩnh Linh (sau đây gọi là Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị) là cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện Vĩnh Linh; tham mưu, giúp UBND huyện quản lý nhà nước về: Công nghiệp; tiểu thủ công nghiệp; thương mại; quy hoạch xây dựng, kiến trúc; hoạt động đầu tư xây dựng; phát triển đô thị; hạ tầng kỹ thuật đô thị, khu công nghiệp, khu kinh tế, khu công nghệ cao (bao gồm: cấp nước, thoát nước đô thị và khu công nghiệp, khu kinh tế, khu công nghệ cao, cơ sở sản xuất vật liệu xây dựng, chiếu sáng đô thị, cây xanh đô thị; quản lý nghĩa trang (trừ nghĩa trang liệt sĩ); quản lý xây dựng ngầm đô thị; quản lý sử dụng chung cơ sở hạ tầng kỹ thuật đô thị); nhà ở; công sở; vật liệu xây dựng; giao thông.

- Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị có tư cách pháp nhân, con dấu và tài khoản riêng theo quy định của pháp luật; chịu sự chỉ đạo, quản lý của UBND huyện theo quy định pháp luật; đồng thời chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn nghiệp vụ thuộc ngành, lĩnh vực được giao của Sở Công thương, Sở Xây dựng tỉnh Quảng Trị.

b. Về nhiệm vụ, quyền hạn

- Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị tiếp nhận nhiệm vụ từ Phòng Kinh tế và Hạ tầng sau khi chuyển nhiệm vụ về khoa học và công nghệ sang Phòng Văn hoá, Khoa học và Thông tin.

- Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể tại Phụ lục VII kèm theo.

c. Cơ cấu tổ chức, biên chế

- Cơ cấu tổ chức

+ Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị có Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và các công chức thực hiện công tác chuyên môn, nghiệp vụ. Số lượng Phó Trưởng phòng do UBND huyện quyết định đảm bảo phù hợp và đúng quy định.

+ Trưởng phòng là Ủy viên UBND huyện do HĐND huyện bầu, do Chủ tịch UBND huyện bổ nhiệm, chịu trách nhiệm trước UBND huyện, Chủ tịch UBND huyện và trước pháp luật toàn bộ hoạt động của cơ quan.

+ Phó Trưởng phòng là người giúp Trưởng phòng phụ trách, chỉ đạo một số lĩnh vực công tác của cơ quan; chịu trách nhiệm trước Trưởng phòng và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công. Khi Trưởng phòng vắng mặt, một Phó Trưởng phòng được Trưởng phòng ủy nhiệm điều hành các hoạt động của phòng.

+ Việc quy hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, cho từ chức, điều động, luân chuyển, đánh giá, khen thưởng, kỷ luật và thực hiện chế độ, chính sách đối với Trưởng phòng và Phó Trưởng phòng do Chủ tịch UBND huyện quyết định theo phân cấp quản lý của UBND tỉnh và phù hợp với tiêu chuẩn chức danh theo quy định của tỉnh và pháp luật của Nhà nước.

- Biên chế:

Biên chế của Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị có 05 chỉ tiêu, gồm: Trưởng phòng, 02 Phó Trưởng phòng và 02 Chuyên viên nằm trong tổng biên chế công chức được UBND huyện giao hàng năm trên cơ sở vị trí việc làm, gắn với chức năng, nhiệm vụ, phạm vi hoạt động của phòng.

(Chi tiết theo Phụ lục III kèm theo).

2.4. Tài chính, tài sản, trang thiết bị hoạt động và nhiệm vụ chuyên môn

a. Tài chính

- Bàn giao tài chính ngân sách thực hiện theo hướng dẫn của cơ quan chuyên môn.

- Kinh phí hoạt động của Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị được sử dụng từ nguồn kinh phí do ngân sách nhà nước cấp theo quy định của pháp luật.

- Việc xây dựng dự toán kinh phí hoạt động hàng năm của Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước và hướng dẫn của cơ quan tài chính có thẩm quyền.

b. Trụ sở làm việc, tài sản, trang thiết bị hoạt động

- Trụ sở làm việc của Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị: Trung tâm hành chính huyện Vĩnh Linh, số 01, đường Huyền Trân Công chúa, thị trấn Hồ Xá, huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị.

- Chuyển giao cơ sở vật chất, trang thiết bị của Phòng Kinh tế và Hạ tầng sang sau khi chuyển cơ sở vật chất, trang thiết bị của phần khoa học và công nghệ cho Phòng Văn hóa, Khoa học và Thông tin.

3. Tổ chức lại Phòng Y tế huyện Vĩnh Linh

Phòng Y tế huyện Vĩnh Linh (sau đây gọi là Phòng Y tế) được tổ chức lại trên cơ sở tiếp nhận chức năng, nhiệm vụ tham mưu quản lý nhà nước về lĩnh vực bảo trợ xã hội; trẻ em; phòng, chống tệ nạn xã hội từ Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội chuyển sang, thực hiện nhiệm vụ tham mưu về hoạt động chuyên môn, theo dõi, quản lý sức khỏe cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý.

3.1. Loại hình và tên gọi của phòng

a. Về tên gọi:

Phòng Y tế huyện Vĩnh Linh.

b. Về loại hình:

Là cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện Vĩnh Linh.

3.2. Phạm vi hoạt động và đối tượng quản lý

a. Phạm vi hoạt động

- Phạm vi không gian: Hoạt động, tham mưu UBND huyện thực hiện chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước ở lĩnh vực được phụ trách trên địa bàn huyện Vĩnh Linh.

- Phạm vi thời gian: Khi có quyết định phê duyệt của cấp có thẩm quyền theo quy định.

b. Đối tượng quản lý:

Toàn thể công chức của Phòng Y tế huyện Vĩnh Linh.

3.3. Vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức, biên chế sau khi thực hiện tiếp nhận nhiệm vụ

a. Vị trí, chức năng

- Phòng Y tế là cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện Vĩnh Linh; tham mưu, giúp UBND cấp huyện thực hiện quản lý nhà nước về: Y tế dự phòng; khám bệnh, chữa bệnh, phục hồi chức năng; y học cổ truyền; sức khỏe sinh sản; trang thiết bị y tế; dược; mỹ phẩm; an toàn thực phẩm; bảo hiểm y tế; dân số; bảo trợ xã hội; bảo vệ và chăm sóc trẻ em; phòng, chống tệ nạn xã hội.

- Phòng Y tế có tư cách pháp nhân, có con dấu theo quy định của pháp luật. Chấp hành sự lãnh đạo, quản lý toàn diện của UBND huyện và chịu sự chỉ đạo, kiểm tra, hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ của Sở Y tế.

b. Nhiệm vụ, quyền hạn

- Phòng Y tế tiếp nhận thêm nhiệm vụ về lĩnh vực bảo trợ xã hội; bảo vệ và chăm sóc trẻ em; phòng, chống tệ nạn xã hội từ Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội chuyển sang; nhiệm vụ tham mưu về hoạt động chuyên môn, theo dõi, quản lý sức khỏe cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý.

- Phòng Y tế thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể tại Phụ lục VIII kèm theo.

c. Cơ cấu tổ chức, biên chế

- Cơ cấu tổ chức:

+ Phòng Y tế có Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và các công chức thực hiện công tác chuyên môn, nghiệp vụ. Số lượng Phó Trưởng phòng do UBND huyện quyết định đảm bảo phù hợp và đúng quy định.

+ Trưởng phòng là Ủy viên UBND huyện do HĐND huyện bầu, do Chủ tịch UBND huyện bổ nhiệm, chịu trách nhiệm trước UBND huyện, Chủ tịch UBND huyện và trước pháp luật toàn bộ hoạt động của cơ quan;

+ Phó Trưởng phòng là người giúp Trưởng phòng phụ trách, chỉ đạo một số lĩnh vực công tác của cơ quan; chịu trách nhiệm trước Trưởng phòng và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công. Khi Trưởng phòng vắng mặt, một Phó Trưởng phòng được Trưởng phòng ủy nhiệm điều hành các hoạt động của phòng.

+ Việc quy hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, cho từ chức, điều động, luân chuyển, đánh giá, khen thưởng, kỷ luật và thực hiện chế độ, chính sách đối với Trưởng phòng và Phó Trưởng phòng do Chủ tịch UBND huyện quyết định theo phân cấp quản lý của UBND tỉnh và phù hợp với tiêu chuẩn chức danh theo quy định của tỉnh và pháp luật của Nhà nước.

- Biên chế:

Biên chế của Phòng Y tế có 05 chỉ tiêu gồm: Trưởng phòng, 01 Phó Trưởng phòng và 03 chuyên viên trong tổng biên chế công chức được UBND huyện giao hàng năm trên cơ sở vị trí việc làm, gắn với chức năng, nhiệm vụ, phạm vi hoạt động của phòng.

(Chi tiết theo Phụ lục III kèm theo)

3.4. Tài chính, tài sản, trang thiết bị hoạt động

a. Tài chính

- Bàn giao tài chính ngân sách thực hiện theo hướng dẫn của cơ quan chuyên môn.

- Kinh phí hoạt động của Phòng Y tế được sử dụng từ nguồn kinh phí do ngân sách nhà nước cấp theo quy định của pháp luật.

- Việc xây dựng dự toán kinh phí hoạt động hàng năm của Phòng Y tế thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước và hướng dẫn của cơ quan tài chính có thẩm quyền.

b. Trụ sở làm việc, tài sản, trang thiết bị hoạt động

- Trụ sở làm việc của Phòng Y tế: Trung tâm hành chính huyện Vĩnh Linh, số 01, đường Huyền Trân Công chúa, thị trấn Hồ Xá, huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị.

- Về cơ sở vật chất: Bàn giao nguyên trạng trang thiết bị, phương tiện làm việc, tài sản theo chức năng, nhiệm vụ chuyển sang.

4. Tổ chức lại Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Vĩnh Linh

Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Vĩnh Linh (sau đây gọi là Phòng Giáo dục và Đào tạo) được tổ chức lại trên cơ sở tiếp nhận chức năng, nhiệm vụ tham mưu quản lý nhà nước về giáo dục nghề nghiệp từ Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội chuyển sang.

4.1. Loại hình và tên gọi của phòng

a. Về tên gọi:

Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Vĩnh Linh.

b. Về loại hình:

Là cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện Vĩnh Linh.

4.2. Phạm vi hoạt động và đối tượng quản lý

a. Phạm vi hoạt động:

- Phạm vi không gian: Hoạt động, tham mưu UBND huyện thực hiện chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước ở lĩnh vực được phụ trách trên địa bàn huyện Vĩnh Linh.

- Phạm vi thời gian: Khi có quyết định phê duyệt của cấp có thẩm quyền theo quy định.

b. Đối tượng quản lý:

Toàn thể công chức của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Vĩnh Linh.

4.3. Vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức, biên chế

a. Vị trí, chức năng

- Phòng Giáo dục và Đào tạo là cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện, thực hiện chức năng tham mưu, giúp UBND huyện thực hiện chức năng quản lý nhà nước về: Chương trình và nội dung giáo dục và đào tạo; giáo dục nghề nghiệp; tiêu chuẩn nhà giáo và tiêu chuẩn cán bộ quản lý giáo dục; tiêu chuẩn cơ sở vật chất, thiết bị trường học và đồ chơi trẻ em; quy chế thi cử và cấp văn bằng, chứng chỉ; bảo đảm chất lượng giáo dục và đào tạo.

- Phòng Giáo dục và Đào tạo có con dấu và tài khoản riêng theo quy định của pháp luật; chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức, vị trí việc làm, biên chế và công tác của UBND huyện, đồng thời chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ trong các lĩnh vực quản lý nhà nước thuộc lĩnh vực Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Quảng Trị.

b. Nhiệm vụ, quyền hạn

- Phòng Giáo dục và Đào tạo tiếp nhận thêm chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước về lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp từ Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội chuyển sang.

- Phòng Giáo dục và Đào tạo thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể tại Phụ lục IX kèm theo.

c. Cơ cấu tổ chức, biên chế

- Cơ cấu tổ chức

+ Phòng Giáo dục và Đào tạo có Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và các công chức thực hiện công tác chuyên môn, nghiệp vụ. Số lượng Phó Trưởng phòng do UBND huyện quyết định đảm bảo phù hợp và đúng quy định.

+ Trưởng phòng là Ủy viên UBND huyện do HĐND huyện bầu, do Chủ tịch UBND huyện bổ nhiệm, chịu trách nhiệm trước UBND huyện, Chủ tịch UBND huyện và trước pháp luật toàn bộ hoạt động của cơ quan;

+ Phó Trưởng phòng là người giúp Trưởng phòng phụ trách, chỉ đạo một số lĩnh vực công tác của cơ quan; chịu trách nhiệm trước Trưởng phòng và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công. Khi Trưởng phòng vắng mặt, một Phó Trưởng phòng được Trưởng phòng ủy nhiệm điều hành các hoạt động của phòng.

+ Việc quy hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, cho từ chức, điều động, luân chuyển, đánh giá, khen thưởng, kỷ luật và thực hiện chế độ, chính sách đối với Trưởng phòng và Phó Trưởng phòng do Chủ tịch UBND huyện quyết định theo phân cấp quản lý của UBND tỉnh và phù hợp với tiêu chuẩn chức danh theo quy định của tỉnh và pháp luật của Nhà nước.

- Biên chế

Biên chế của Phòng Giáo dục và Đào tạo có 10 chỉ tiêu gồm: Trưởng phòng, 03 Phó Trưởng phòng và 06 Chuyên viên trong tổng biên chế công chức được UBND huyện giao hàng năm trên cơ sở vị trí việc làm, gắn với chức năng, nhiệm vụ, phạm vi hoạt động của phòng.

(Chi tiết theo Phụ lục III kèm theo)

4.4. Tài chính, tài sản, trang thiết bị hoạt động

a. Tài chính

- Tiếp nhận tài chính ngân sách thực hiện theo hướng dẫn của cơ quan chuyên môn.

- Kinh phí hoạt động của Phòng Giáo dục và Đào tạo được sử dụng từ nguồn kinh phí do ngân sách nhà nước cấp theo quy định của pháp luật.

- Việc xây dựng dự toán kinh phí hoạt động hàng năm của Phòng Giáo dục và Đào tạo thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước và hướng dẫn của cơ quan tài chính có thẩm quyền.

b. Trụ sở làm việc, tài sản, trang thiết bị hoạt động

- Trụ sở làm việc của Phòng Giáo dục và Đào tạo: Trung tâm hành chính huyện Vĩnh Linh, số 01, đường Huyền Trân Công chúa, thị trấn Hồ Xá, huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị

- Về cơ sở vật chất: Tiếp nhận thêm trang thiết bị, phương tiện làm việc, tài liệu, tài sản theo chức năng, nhiệm vụ chuyển sang.

5. Tổ chức lại Văn phòng HĐND và UBND huyện Vĩnh Linh

Văn phòng HĐND và UBND huyện Vĩnh Linh (sau đây gọi là Văn phòng HĐND và UBND huyện) được tổ chức lại trên cơ sở chuyên chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước về công tác dân tộc sang Phòng Nội vụ.

5.1. Loại hình và tên gọi của phòng

a. Về tên gọi:

Văn phòng HĐND và UBND huyện Vĩnh Linh.

b. Về loại hình:

Là cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện Vĩnh Linh.

5.2. Phạm vi hoạt động và đối tượng quản lý

a. Phạm vi hoạt động:

- Phạm vi không gian: Hoạt động, tham mưu UBND huyện thực hiện chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước ở lĩnh vực được phụ trách trên địa bàn huyện Vĩnh Linh.

- Phạm vi thời gian: Khi có quyết định phê duyệt của cấp có thẩm quyền theo quy định.

b. Đối tượng quản lý:

Toàn thể công chức, người lao động của Văn phòng HĐND và UBND huyện.

5.3. Vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức, biên chế sau khi thực hiện tiếp chuyển chức năng, nhiệm vụ

a. Vị trí, chức năng

- Văn phòng HĐND và UBND là cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện, tham mưu tổng hợp cho HĐND và UBND huyện về: Hoạt động của HĐND, UBND; tham mưu cho Chủ tịch UBND về chỉ đạo, điều hành của Chủ tịch UBND huyện; kiểm soát thủ tục hành chính; cung cấp thông tin phục vụ quản lý và hoạt động của HĐND, UBND huyện và các cơ quan nhà nước ở địa phương; bảo đảm cơ sở vật chất, kỹ thuật cho hoạt động của HĐND và UBND huyện; tổ chức triển khai thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi, chức năng quản lý của UBND huyện; hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ của cá nhân, tổ chức trên tất cả các lĩnh vực thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND huyện, chuyển hồ sơ đến các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện giải quyết và nhận kết quả để trả cho cá nhân, tổ chức. Tham mưu, giúp UBND huyện thực hiện chức năng quản lý nhà nước về công tác ngoại vụ.

- Văn phòng HĐND và UBND huyện có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng theo quy định của pháp luật; chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức, vị trí việc làm, biên chế công chức, cơ cấu ngạch công chức và công tác của UBND huyện.

b. Nhiệm vụ, quyền hạn

- Văn phòng HĐND và UBND huyện tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn của đơn vị sau khi chuyển nhiệm vụ tham mưu quản lý nhà nước về công tác dân tộc sang Phòng Nội vụ.

- Văn phòng HĐND và UBND huyện thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể tại Phụ lục X kèm theo.

c. Cơ cấu tổ chức, biên chế

- Cơ cấu tổ chức

+ Văn phòng HĐND và UBND huyện có Chánh Văn phòng, Phó Chánh Văn phòng và các công chức thực hiện công tác chuyên môn, nghiệp vụ, người lao động hợp đồng theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP. Số lượng Chánh Văn phòng do UBND huyện quyết định đảm bảo phù hợp và đúng quy định.

+ Chánh Văn phòng là Ủy viên UBND huyện do HĐND huyện bầu, do Chủ tịch UBND huyện bổ nhiệm, chịu trách nhiệm trước UBND huyện, Chủ tịch UBND huyện và trước pháp luật toàn bộ hoạt động của cơ quan;

+ Phó Chánh Văn phòng là người giúp Chánh Văn phòng phụ trách, chỉ đạo một số lĩnh vực công tác của cơ quan; chịu trách nhiệm trước Chánh Văn phòng và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công. Khi Chánh Văn phòng vắng mặt, một Phó Chánh Văn phòng được Chánh Văn phòng ủy nhiệm điều hành các hoạt động của Văn phòng.

+ Việc quy hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, cho từ chức, điều động, luân chuyển, đánh giá, khen thưởng, kỷ luật và thực hiện chế độ, chính sách đối với Chánh Văn phòng và Phó Chánh Văn phòng do Chủ tịch UBND huyện quyết định theo phân cấp quản lý của UBND tỉnh và phù hợp với tiêu chuẩn chức danh theo quy định của tỉnh và pháp luật của Nhà nước.

- Biên chế, hợp đồng lao động:

Biên chế của Văn phòng HĐND và UBND huyện có 14 chỉ tiêu gồm: Chánh Văn phòng, 03 Phó Chánh Văn phòng và 07 Chuyên viên, 03 hợp đồng lao động theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP trong tổng biên chế công chức, lao động hợp đồng được UBND huyện giao hàng năm trên cơ sở vị trí việc làm, gắn với chức năng, nhiệm vụ, phạm vi hoạt động của Văn phòng HĐND và UBND huyện.

(Chi tiết theo Phụ lục III kèm theo)

4.4. Tài chính, tài sản, trang thiết bị hoạt động

a. Tài chính

- Bàn giao tài chính ngân sách thực hiện theo hướng dẫn của cơ quan chuyên môn.

- Kinh phí hoạt động của Văn phòng HĐND và UBND huyện được sử dụng từ nguồn kinh phí do ngân sách nhà nước cấp theo quy định của pháp luật.

- Việc xây dựng dự toán kinh phí hoạt động hàng năm của Văn phòng HĐND và UBND huyện thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước và hướng dẫn của cơ quan tài chính có thẩm quyền.

b. Trụ sở làm việc, tài sản, trang thiết bị hoạt động

- Trụ sở làm việc của Văn phòng HĐND và UBND huyện: Trụ sở UBND huyện Vĩnh Linh, số 01, đường Huyền Trân Công chúa, thị trấn Hồ Xá, huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị

- Về cơ sở vật chất: Bàn giao trang thiết bị, phương tiện làm việc, tài liệu, tài sản theo chức năng, nhiệm vụ chuyển sang.

IV. Giải trình về việc đáp ứng các tiêu chí, điều kiện

Thực hiện các văn bản chỉ đạo của Trung ương về chủ trương sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn từ Trung ương đến địa phương, theo đó việc tổ chức lại các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện là phù hợp với tình hình thực tế và đảm bảo các điều kiện được quy định tại Khoản 2 Điều 5 Nghị định số 158/2018/NĐ-CP ngày 22/11/2018 của Chính phủ.

V. ĐÁNH GIÁ HIỆU QUẢ SAU KHI TỔ CHỨC LẠI CÁC CƠ QUAN CHUYÊN MÔN THUỘC UBND HUYỆN

1. Hiệu quả của Đề án

- Sau khi sắp xếp, tổ chức lại các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện, bước đầu cho thấy bộ máy được tinh gọn, giảm đầu mối các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện từ 12 cơ quan xuống còn 10 cơ quan, giảm 02 Trưởng phòng. Tiếp tục sắp xếp, bố trí đội ngũ công chức, viên chức và người lao động gắn với thực hiện tinh giản biên chế, giảm số lượng cấp phó trong lộ trình 05 năm sau sắp xếp đảm bảo theo đúng quy định.

- Tổ chức bộ máy các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện sau khi được tổ chức lại sẽ quản lý nhà nước đa ngành, đa lĩnh vực, bộ máy tinh gọn hơn, đáp ứng yêu cầu được xác định tại Nghị quyết số 18-NQ/TW, ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương khóa XII. Việc điều chỉnh chức năng, nhiệm vụ của một số cơ quan khắc phục chồng chéo, trùng lặp về chức năng, nhiệm vụ giữa các cơ quan chuyên môn.

- Sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy cơ quan chuyên môn là chủ trương lớn của Đảng và Nhà nước ta, phù hợp thực tiễn và xu thế phát triển của đất nước; việc sắp xếp tổ chức lại làm giảm biên chế, cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ công chức, viên chức, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động quản lý nhà nước, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ của từng cơ quan, tổ chức, đơn vị trong thời kỳ mới.

- Sử dụng có hiệu quả tài sản công của nhà nước, giảm chi thường xuyên để có điều kiện tập trung cho đầu tư phát triển.

2. Một số hạn chế, khó khăn khi thực hiện Đề án

Lộ trình thực hiện đã được phân định rõ, mục tiêu cụ thể đã được xác định. Song thực trạng hiện nay của bộ máy đang tạo nên những thách thức lớn, quá trình triển khai thực hiện sẽ gặp phải một số khó khăn, trở ngại cơ bản sau:

- Sắp xếp hoàn thiện bộ máy và tinh giản biên chế là vấn đề phức tạp và nhạy cảm, liên quan đến quyền lợi, tác động đến tư tưởng, tình cảm của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và người lao động.

- Cơ quan, đơn vị sau khi sắp xếp lại sẽ quản lý đa ngành, đa lĩnh vực, phạm vi quản lý rộng, nhiều ngành, nhiều lĩnh vực nên đặt ra yêu cầu cao về năng lực và trình độ chuyên môn của cán bộ, công chức, viên chức, đặc biệt là người đứng đầu các cơ quan chuyên môn; đội ngũ công chức, viên chức giảm trong khi các trang thiết bị, cơ sở vật chất còn đang thiếu, chưa được hiện đại hóa để phục vụ công việc.

- Nhiều văn bản quy phạm pháp luật chưa theo kịp quá trình đổi mới tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế gây cản trở quá trình triển khai thực hiện Đề án.

- Để thực hiện được Đề án, sắp xếp được đội ngũ công chức, viên chức và người lao động, tinh gọn được bộ máy, biên chế cần có sự chỉ đạo quyết liệt của các cấp lãnh đạo, sự phối hợp đồng bộ, quyết tâm và trách nhiệm cao của đội ngũ cán bộ, công chức, nhất là vai trò của người đứng đầu.

Phần thứ ba TỔ CHỨC THỰC HIỆN

I. DỰ KIẾN THỜI GIAN THỰC HIỆN

1. Hoàn thiện dự thảo Đề án tổ chức lại các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện trước ngày 12/01/2025.

2. Tổ chức lấy ý kiến của các cơ quan, đơn vị liên quan trước ngày 19/01/2025.

3. Trình Ban Thường vụ Huyện ủy trước ngày 22/01/2025.

4. Trình HĐND huyện xem xét, quyết định sau khi có ý kiến của Ban Thường vụ Huyện ủy.

5. Hoàn thành việc sắp xếp tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện, đảm bảo đồng bộ với việc hoàn thành sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy của Trung ương, của tỉnh (dự kiến hoàn thành trước 17/02/2025).

II. TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC CƠ QUAN LIÊN QUAN

1. Phòng Nội vụ

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan chuyên môn liên quan tham mưu UBND huyện xây dựng dự thảo Đề án; lấy ý kiến của các cơ quan liên quan; trình HĐND huyện quyết định.

- Tham mưu UBND huyện, trình Ban Thường vụ Huyện ủy cho chủ trương về sắp xếp tổ chức bộ máy các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện.

- Phối hợp với Ban Tổ chức Huyện ủy tham mưu phương án sắp xếp cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý.

- Tham mưu thực hiện điều động, bố trí, sắp xếp công chức, viên chức và người lao động; trình giải quyết các chế độ, chính sách đối với các công chức, viên chức, người lao động (nếu có).

- Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai thực hiện Đề án này của các cơ quan chuyên môn, báo cáo kết quả thực hiện Đề án khi có yêu cầu.

- Hướng dẫn các đơn vị xây dựng dự thảo Quyết định ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức và biên chế của các cơ quan chuyên môn trình UBND huyện xem xét, quyết định.

- Tham mưu UBND huyện thẩm định trình UBND tỉnh phê duyệt vị trí việc làm của các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện sau khi có quyết định thành lập, tổ chức lại của HĐND huyện.

- Tham mưu điều chỉnh phân bổ biên chế, số người làm việc và hợp đồng lao động theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP của các cơ quan, đơn vị sau khi có quyết định thành lập, tổ chức lại của HĐND huyện.

2. Phòng Tài chính - Kế hoạch

- Tham mưu với UBND huyện các nội dung liên quan đến tài chính trong quá trình triển khai thực hiện Đề án này.

- Tham mưu UBND huyện lộ trình đầu tư trang thiết bị cho một số đơn vị thuộc diện tổ chức, sắp xếp lại để đảm bảo được hoạt động của bộ máy.

- Tham mưu bố trí kinh phí giải quyết kịp thời các chế độ chính sách cho đội ngũ cán bộ công chức.

- Hướng dẫn các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện đồng thời tham mưu UBND huyện phương án xử lý tài chính, tài sản, cơ sở vật chất, trang thiết bị, trụ sở làm việc trong quá trình sắp xếp tổ chức bộ máy các cơ quan chuyên môn đảm bảo quy định.

3. Thủ trưởng các cơ quan trong Đề án tổ chức lại các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện

- Làm tốt công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt tới đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong cơ quan để hiểu rõ mục đích, yêu cầu của việc sắp xếp, kiện toàn, nâng cao hiệu quả hoạt động của cơ quan hành chính, tạo sự đồng thuận cao trong quá trình thực hiện, đảm bảo hiệu quả, thông suốt và thống nhất hành động.

- Phối hợp xử lý tài chính, tài sản, cơ sở vật chất, trụ sở trong quá trình sắp xếp tổ chức bộ máy đảm bảo quy định.

- Thực hiện nộp con dấu cũ và khắc con dấu mới đảm bảo quy định của cơ quan Công an.

- Thực hiện thống kê, kiểm kê tài liệu, tài sản, tài chính, chuẩn bị hồ sơ, tài liệu để bàn giao, tiếp nhận giữa cơ quan cũ và cơ quan mới sau khi có quyết định tổ chức lại của cơ quan có thẩm quyền.

- Sắp xếp bố trí hợp lý đội ngũ cán bộ công chức; quản lý chặt chẽ cơ sở vật chất, tài sản, tài chính của các tổ chức sáp nhập.

- Đề xuất giải quyết chế độ chính sách khi thực hiện tinh giản biên chế, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng dự thảo Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức của các phòng chuyên môn sau sáp nhập trình UBND huyện quyết định sau khi Đề án được phê duyệt. Khi Bộ chuyên ngành có hướng dẫn mới về chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức sẽ tham mưu UBND huyện ban hành theo quy định.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng dự thảo đề án vị trí việc làm theo chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức mới và hướng dẫn của Bộ chuyên ngành.

Phần thứ tư **ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ**

KIẾN NGHỊ VỚI BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY, UBND TỈNH

1. Sớm ban hành văn bản hướng dẫn về việc thực chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức trong thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy hành chính đảm bảo quyền lợi, cho cán bộ, công chức khi nghỉ việc.

2. Quan tâm có chính sách hỗ trợ đối với cán bộ, công chức, người lao động nghỉ việc ngoài chính sách của Chính phủ./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Sở Nội vụ;
- TT Huyện ủy, HĐND, UBNDTTQVN huyện;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Ban Tổ chức Huyện ủy;
- Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện;
- Lưu: VT, NV.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Thái Văn Thành